

# Địa ngục Lửa

*Giáo lý Chính thống về các linh hồn ác  
và về sự phán xét của Đức Chúa Trời đối với chúng*

*Giám mục Alexander (Mileant)*

## Mục lục:

---

Giới thiệu .....2

Kinh Thánh về các linh hồn ác.....5

|                                                                       |    |
|-----------------------------------------------------------------------|----|
| Tình trạng bị quỷ ám và tình trạng bị quỷ nhập .....                  | 13 |
| Các mạng lưới của kẻ xảo quyệt .....                                  | 19 |
| Sự cám dỗ của huyền bí học .....                                      | 26 |
| Các phương pháp bảo vệ khỏi các linh hồn xấu xa. ....                 | 47 |
| Vương quốc của Satan tại ngưỡng cửa của Địa ngục lửa .....            | 53 |
| Kết luận .....                                                        | 56 |
| Các lời cầu nguyện chống lại những lời vu khống của các thần ác ..... | 56 |
| Lời cảnh báo dành cho các nhà trừ tà.....                             | 61 |
| Chú thích trong bài viết về trừ tà. ....                              | 65 |

---

## Giới thiệu

*“Ta sẽ đặt sự thù hận giữa người và người nữ, giữa dòng dõi người và dòng dõi nàng. Dòng dõi nàng sẽ đập vào đầu người, còn người sẽ cắn vào gót chân nó” (Sáng Thế Ký 3:15).*

Người chỉ sống vì những lợi ích vật chất và cảm giác thể xác thường không suy ngẫm về những vấn đề “trừu tượng” như sự tồn tại của Đức Chúa Trời, sự tồn tại của thế giới tâm linh với các linh hồn thiện và ác, hay cuộc sống sau khi chết. Họ hoàn toàn bị cuốn vào những lo toan hàng ngày. Nhưng bỗng nhiên, những biến cố bất ngờ

làm rung chuyển cuộc đời họ, và họ bắt đầu cảm thấy nhu cầu tìm kiếm ý nghĩa cho cuộc sống và mục đích tồn tại của mình. Và khi anh ta suy ngẫm về khía cạnh tâm linh và đạo đức của cuộc sống, anh ta nhanh chóng nhận ra rằng khoa học – thứ mà anh ta vẫn luôn tin tưởng – hoàn toàn bất lực trong việc giúp anh ta giải đáp những câu hỏi cấp bách và thiết thực nhất của mình.

Nếu cảm thức tôn giáo trong anh ta chưa hoàn toàn bị dập tắt, anh ta sẽ cảm thấy nhu cầu hướng về Thiên Chúa, bắt đầu cầu nguyện và đọc Kinh Thánh. Và nếu đây không chỉ là một sự chuyển hướng thoáng qua và hời hợt, mà thực sự là một bước ngoặt quan trọng trong cuộc đời, là khát khao chân thành muốn trở nên tốt đẹp hơn, thì Đức Chúa Trời sẽ bắt đầu làm mới trái tim anh ta và mở ra những chân trời mới cho cái nhìn nội tâm của anh ta. Con người sẽ bắt đầu cảm nhận rõ ràng bàn tay dẫn dắt của Chúa, sự gần gũi của Ngài và tình yêu thương như của Cha. Người ấy sẽ bắt đầu hiểu rằng thế giới rộng lớn và phong phú hơn nhiều so với những gì người ấy từng nghĩ. Người ấy sẽ trở nên nhạy bén hơn trong việc phân biệt thiện ác, bắt đầu nhận thức rằng có một thế giới tâm linh và những thực thể vô hình ảnh hưởng đến cuộc đời mình: một số hướng về điều thiện, một số khác hướng về điều ác, rằng ngoài Thiên Chúa ra, còn có các thiên thần và ma quỷ.

Việc làm quen với thế giới tâm linh là điều thú vị và quan trọng. Nhưng làm sao để tìm hiểu về nó? Các tác phẩm văn học về chủ đề này rất phong phú, mâu thuẫn, đầy rẫy những điều bịa đặt và đủ loại chuyện viễn tưởng. Tuy nhiên, giáo lý của Kinh Thánh về chủ đề này, dù ngắn gọn, nhưng lại rất rõ ràng và chính xác. Kinh Thánh dạy rằng có những thiên thần sáng láng và tốt lành, và mỗi tín hữu Cơ Đốc đều có một Thiên Thần Hộ Mệnh riêng. Có một cuốn sách nhỏ đặc biệt dành riêng cho các thiên thần (xem tờ truyền giáo số 14, “Các Thiên Thần”).

Ngoài các thiên thần, còn có các quỷ dữ. Kinh Thánh và kinh nghiệm sống đều chứng minh rằng chúng thực sự tồn tại và gây ra mối nguy hiểm không phải là ảo tưởng, mà là thực tế và thường trực đối với tất cả mọi người. Cũng như trong xã hội loài người, bên cạnh những người bình thường và có thiện chí, vẫn tồn tại đủ loại tội phạm, những kẻ suy đồi, tâm thần, những kẻ bạo dâm, v.v., thì trong thế giới linh hồn, ngoài các thiên thần sáng ngời

và nhân từ, cũng tồn tại những “kẻ cạnh bên” của thế giới tâm linh — đó là ma quỷ và các quỷ dữ. Cũng như trong thế giới của chúng ta, không ai sinh ra đã là tội phạm, kẻ bạo dâm hay kẻ đòi trụy, mà trở thành như vậy do những hành vi hỗn loạn và tội lỗi của chính mình; thì trong thế giới vô hình ấy, ban đầu tất cả các sinh linh đều tốt bụng và có thiện chí, nhưng sau đó một số trong số họ, sau khi chọn con đường xấu xa, đã sa ngã và trở nên ác độc một cách có ý thức. Do những hành vi tội lỗi, trí tuệ thiên thần của chúng đã bị che mờ, và chúng trở nên độc ác, bốc đồng và hỗn loạn. Chúng tìm thấy niềm vui trong việc gây đau khổ cho người khác và gieo rắc mọi điều ác.

Trong cuốn sách nhỏ này, chúng tôi sẽ giới thiệu với độc giả giáo lý Chính thống giáo về các thiên thần sa ngã, làm rõ mục đích mà chúng theo đuổi, các phương pháp cám dỗ con người và gieo rắc điều ác của chúng, đồng thời giải thích cách tự bảo vệ mình khỏi những mưu mô của chúng. Chúng tôi dành một chương riêng để bàn về chủ đề huyền bí học và ma quỷ học hiện đại, những hiện tượng đang ngày càng lan rộng và bao trùm xã hội loài người. Khi chứng kiến với sự lo lắng những thành công của “tâm linh đen tối” thời hiện đại, chúng ta nhớ đến lời tiên tri trong Kinh Thánh: *“Khốn cho những ai sống trên đất và trên biển! Vì ma quỷ đã xuống với các ngươi trong cơn thịnh nộ dữ dội, biết rằng thời gian còn lại của nó không còn nhiều nữa”* (Khải Huyền 12:12). Nhưng điều an ủi là chính sự thành công của chúa tể bóng tối lại báo trước sự gần kề của sự thất bại hoàn toàn và sự trừng phạt dành cho hắn, khi Chúa Giê-su Christ trở lại trần gian, được các thiên thần và các thánh nhân vây quanh. Khi đó, *“quỷ sẽ bị ném xuống hồ lửa và diêm sinh... và sẽ bị hành hạ ở đó ngày đêm cho đến muôn đời... Hỡi trời, hãy vui mừng vì điều này, vì Đức Chúa Trời đã thi hành sự phán xét của Ngài trên nó!”* (Khải Huyền 18:20, 20:2-10). Sau khi tất cả các thế lực của vương quốc địa ngục bị đánh bại, một giai đoạn mới của sự tồn tại sẽ bắt đầu, và những người công chính, những người đã vượt qua những cám dỗ của thần lừa dối, sẽ được chiếu sáng như mặt trời trong Nước Cha của họ.

## Kinh Thánh về các linh hồn ác

Kinh Thánh dạy rằng, ngoài thế giới hữu hình, vật chất, còn tồn tại một thế giới tâm linh rộng lớn và đa dạng. Thế giới này khác biệt với thế giới của chúng ta đến mức chúng ta không thể hiểu hết, thậm chí không thể hình dung một cách thỏa đáng. Tuy nhiên, bất chấp sự khác biệt cơ bản đó, thế giới tâm linh và thế giới vật chất vẫn có sự giao thoa nhất định với nhau. Thế giới tâm linh được chia thành hai lĩnh vực tồn tại khác biệt và thậm chí đối lập nhau. Một trong số đó được gọi là “Thiên đàng” — đó là vương quốc của ánh sáng, nơi Đức Chúa Trời bày tỏ vinh quang của Ngài cho các linh hồn được hạnh phúc. Nơi đó là nơi cư ngụ của các thiên thần và linh hồn của những người công chính. Lĩnh vực còn lại là Địa ngục — vương quốc của bóng tối và nơi đầy đau khổ, nơi các quỷ dữ và linh hồn những kẻ tội lỗi phải chịu cực hình. Các quỷ dữ, cũng như các thiên thần, không phải là những thực thể tự hữu. Mặc dù chúng bất tử, nhưng không vĩnh hằng — chỉ có một mình Đức Chúa Trời là vĩnh hằng. Rất lâu trước khi tạo ra thế giới vật chất của chúng ta, Đức Chúa Trời đã tạo ra thế giới tâm linh và cho các thiên thần cư ngụ tại đó — những sinh vật thông minh và tốt lành, được Ngài ban cho trí tuệ, ý chí tự do và nhiều khả năng khác nhau, tương tự nhưng hoàn hảo hơn so với chúng ta.

Trong một giai đoạn nào đó của sự tồn tại, rõ ràng là trước khi thế giới vật chất của chúng ta được tạo dựng, một thảm kịch đã xảy ra trong thế giới thiên thần. Một bộ phận các thiên thần do *Denitsa* (Lucifer) — một trong những thiên thần thân cận với Đức Chúa Trời — đứng đầu đã không còn tuân phục Đấng Tạo Hóa và gây ra cuộc nổi loạn trong thế giới thiên thần. Thánh Tông đồ Gioan Thần Học đã mô tả sự kiện này như sau: “Và đã xảy ra một cuộc chiến trên trời: Michael và các thiên thần của ngài đã chiến đấu chống lại con rồng (quỷ dữ), còn con rồng và các thiên thần của nó cũng chiến đấu chống lại họ. Nhưng chúng không thể chống cự nổi, và không còn chỗ nào dành cho chúng trên trời nữa. Và con rồng lớn, con rắn cổ xưa, được gọi là ma quỷ và Sa-tan, kẻ lừa dối cả vũ trụ, đã bị quăng xuống đất, và các thiên thần của nó cũng bị quăng xuống cùng với nó” (Khải Huyền 12:7-

9). Chúa Giê-su Christ chỉ đề cập ngắn gọn đến sự kiện này, khi nói rằng Ngài “*đã thấy Sa-tan rơi xuống từ trời, như tia chớp*” (Lu-ca 10:18). Các sứ đồ Phê-rô và Giu-đa cũng đề cập rất ngắn gọn đến sự kiện này, chỉ cho biết rằng một số thiên thần đã không giữ được phẩm giá của mình, mà đã rời bỏ nơi ở đã được chỉ định cho họ. Vì điều đó, họ đã bị trói buộc trong bóng tối vĩnh cửu, chờ đợi sự phán xét cuối cùng của Đức Chúa Trời đối với họ (2 Phê-rô 2:4; Giu-đa 6).

**Lưu ý:** Khi đọc lần đầu đoạn văn vừa trích dẫn, người đọc có thể nghĩ rằng cuộc chiến đã xảy ra trong thế giới các thiên thần, khi trái đất đã tồn tại. Tuy nhiên, xét rằng sách Khải Huyền thường kết hợp nhiều sự kiện trong cùng một khái tượng, không phải theo trình tự thời gian mà theo mối liên hệ ý niệm, có thể suy luận rằng bức tranh Khải Huyền này không nói rằng trái đất đã tồn tại khi ma quỷ phản bội Đức Chúa Trời, mà là cuộc chiến mà ma quỷ hiện đang tiến hành chống lại chúng ta trên trái đất thực ra đã bắt đầu từ trên Thiên Đàng, và giống như cách nó đã thua trong cuộc chiến đó, nó cũng sẽ thua trong cuộc chiến hiện tại khi Chúa đến và phán xét nó.

Từ việc so sánh các đoạn Kinh Thánh khác nhau, có thể thấy rằng nguyên nhân khiến Sao Mai sa ngã chính là **sự kiêu ngạo** của hắn (Sách Sirach 10:15; 1 Timôthê 3:16). Tiên tri Isaia đã miêu tả một cách sinh động sự kiêu ngạo của Sao Mai khi mô tả hắn dưới hình ảnh một vị vua ngoại giáo kiêu ngạo: “Hỡi Sao Mai, con trai của bình minh, ngươi đã sa xuống từ trời như thế nào! Ngươi đã bị ném xuống đất, kẻ đã chà đạp các dân tộc. Ngươi đã nói trong lòng mình: ‘Ta sẽ lên trời, ta sẽ nâng ngai ta cao hơn các vì sao của Đức Chúa Trời, và ta sẽ ngồi trên núi giữa hội đồng các thần, ở cực bắc. Ta sẽ lên những đỉnh mây cao, ta sẽ giống như Đấng Tối Cao. Nhưng ngươi đã bị quăng xuống địa ngục, xuống vực thẳm của âm phủ’” (Ê-sai 14:12-15). Hình ảnh này của Ê-sai được tiên tri Ê-xê-chi-ên bổ sung, khi miêu tả Sao Mai dưới hình ảnh vị vua kiêu ngạo của Ty-rơ:

“Ngươi là dấu ấn của sự hoàn hảo, sự trọn vẹn của sự khôn ngoan và vương miện của vẻ đẹp. Ngươi từng ở Ê-đen, trong vườn của Đức Chúa Trời; áo xống của ngươi được trang trí bằng đủ loại đá quý. Hồng

ngọc, topaz và kim cương, chrysolite, mã não, jasper, sapphire, carnelian và ngọc lục bảo cùng vàng, tất cả đều được khéo léo đính vào các hốc và khâu chuỗi trên người người, đã được chuẩn bị sẵn từ ngày người được tạo dựng. Người là thiên thần Cherubim được xúc dầu để che chở, và Ta đã đặt người vào chức vụ đó. Người ở trên núi thánh của Đức Chúa Trời, đi giữa những hòn đá rực lửa. Người hoàn hảo trong mọi đường lối của người từ ngày người được tạo dựng, cho đến khi không còn sự gian ác nào trong người. Vì sự buồn bán quá rộng lớn, lòng người đã đầy dẫy sự bất chính, và người đã phạm tội. Ta đã lật đổ người như kẻ ô uế, đuổi người khỏi núi của Đức Chúa Trời, hê-ru-vim che chở, khỏi giữa những hòn đá rực lửa. Vì vẻ đẹp của người mà lòng người đã kiêu ngạo; vì sự kiêu ngạo của người mà người đã hủy hoại sự khôn ngoan của mình. Vì thế, Ta sẽ quật ngã người xuống đất, và giao người ra trước mặt các vua để làm trò cười” (Ê-xê-chi-ên 28:12-18).

Vậy là, một trong những thiên thần cao cấp nhất, người mang ánh sáng thiêng liêng, vì kiêu ngạo đã xa lìa Nguồn Ánh Sáng và trở thành bóng tối cũng như kẻ gieo rắc bóng tối. Hắn muốn sánh ngang với Đấng Tạo Hóa của mình, cướp lấy vinh quang và quyền năng của Ngài, nhưng cuối cùng chỉ bộc lộ được sự hèn mọn và lòng vô ơn của bản thân. Vì không thể ban cho người khác điều gì thực sự quý giá, hắn đã biến sự dối trá thành vũ khí chính để dụ dỗ, đến nỗi sự dối trá dường như đã trở thành bản chất của hắn. Tất cả những gì hắn nói, làm và hứa hẹn đều là những lời dối trá trắng trợn nhất, dù đôi khi được khéo léo khoác lên mình lớp vỏ bọc của sự chân thực. Vì hắn liên tục nói dối, Kinh Thánh đã gọi hắn là *Satan* — từ này trong tiếng Do Thái có nghĩa là *kẻ vu khống*. Trong tiếng Hy Lạp, tên gọi này tương ứng với từ “*quỷ dữ*”. Những tên gọi khác của hắn, chẳng hạn như: con rắn, con rồng, Beelzebub, Belial, vua của bóng tối, vua của ma quỷ, kẻ thù, vua của thế gian này, kẻ thù của loài người, kẻ xảo quyệt và những tên gọi tương tự — đều chỉ ra sự hung ác và tính chất hủy diệt trong hoạt động của hắn. Các thiên thần đã theo nó, Kinh Thánh gọi là quỷ, ma quỷ, các linh hồn ô uế hoặc ác quỷ.

Sau khi mất quyền vào Thiên Đàng, ma quỷ đã dồn toàn bộ sự chú ý vào loài người — những sinh linh được tạo dựng trong sự trong sạch và vô tội. Chi tiết về sự cám dỗ của hai người đầu tiên được ghi lại trong chương ba của Sách Sáng Thế. Nhận ra rằng Ê-va sẽ dễ bị ảnh hưởng hơn A-đam, ma quỷ đã trực tiếp hỏi cô bằng một câu hỏi xảo quyệt: “Có phải Đức Chúa Trời đã cấm các ngươi ăn trái của mọi cây trong vườn Ê-đen không?” Eva, không nhận ra sự xảo trá trong câu hỏi được đặt ra như vậy, đã giải thích cho kẻ cám dỗ biết điều gì được phép và điều gì bị cấm đối với họ. Thấy ở Eva một người đối thoại ngây thơ và hay nói, ma quỷ bắt đầu thuyết phục cô và giải thích rằng Đức Chúa Trời, vì ghen tị, đã không cho phép họ ăn trái cây của cây tri thức thiện ác, nhưng nếu họ nghe theo hă, con rắn, thì chính họ sẽ trở nên như các vị thần và biết được mọi bí mật. Sau khi dụ dỗ Ê-va vi phạm điều răn của Đức Chúa Trời, hă đã lợi dụng cô để cám dỗ cả A-đam. Như vậy, ma quỷ đã tấn công bản tính con người bằng chất độc chết người của tội lỗi. Chỉ ra khoảnh khắc bi thảm này trong cuộc đời của tổ tiên chúng ta, Đấng Cứu Thế gọi ma quỷ là “*kẻ giết người từ thuở ban đầu*” (Giăng 8:44).

Sau khi phạm tội, loài người đã mất đi niềm vui được hiệp thông với Đức Chúa Trời và cơ hội được sống trong vườn Ê-đen. Sự cân bằng giữa các sức mạnh thuộc linh và thể xác trong họ bị phá vỡ, họ trở nên yếu đuối về mặt đạo đức và dễ sa ngã vào tội lỗi. Khi trở thành những kẻ có tội, họ mất quyền tiếp cận cây sự sống và trở thành những sinh vật phải chết. Tác giả sách “Sự Khôn Ngoan của Salômôn” xem ma quỷ là nguyên nhân gốc rễ của mọi tai ương của nhân loại: “*Đức Chúa Trời đã tạo dựng con người để được bất diệt và làm cho con người trở thành hình ảnh của sự tồn tại vĩnh cửu của Ngài, nhưng vì sự ghen tị của ma quỷ, cái chết đã xâm nhập vào thế gian*” (Sự Khôn Ngoan của Salômôn 2:23-24).

Sau khi đâm những con người ngây thơ bằng nọc độc chết người của mình, con rắn đã hă hê chiến thắng. Nhưng Chúa đã báo trước với nó rằng cuộc chiến mà nó khởi xướng chưa kết thúc, mà mới chỉ bắt đầu. Hă, kẻ đã cám dỗ người phụ nữ, sẽ phải chịu thất bại trước **Hậu duệ** của nàng: “*Ta sẽ đặt sự thù hận giữa ngươi và người phụ nữ, giữa dòng dõi (hậu duệ) của ngươi và Hậu duệ của nàng. Hậu duệ ấy sẽ đập vào đầu ngươi, còn*

*người sẽ cắn vào gót chân nó”* (Sáng Thế Ký 3:15). Lời tiên tri tuyệt vời này đã định hình lịch sử tiếp theo của nhân loại, vốn thực chất là cuộc chiến giữa linh hồn cám dỗ và những con người tìm kiếm Đức Chúa Trời. Trong ý nghĩa gần nhất, lời tiên tri này đã ứng nghiệm khi Chúa Giê-su Christ, sau khi chịu khổ nạn trên thập tự giá (bị *đâm vào gót chân*), đã đập tan đầu con rồng cổ xưa. Lúc đó, trên thập tự giá, Chúa đã *“trước bỏ quyền lực của các thế lực và quyền uy [của vương quốc bóng tối], phơi bày sự nhục nhã của chúng một cách uy quyền, và chiến thắng chúng bằng chính Ngài”* (Cô-lô-se 2:15). Trong ý nghĩa rộng hơn, lời tiên tri này cũng được ứng nghiệm trong cuộc đời mỗi tín hữu Cơ Đốc, khi họ, được trang bị sức mạnh của Đấng Christ, đẩy lùi kẻ cám dỗ (Lu-ca 10:19), dù bản thân họ đôi khi, giống như Đấng Christ, cũng phải chịu những đau khổ về thể xác.

Các đoạn kể tiếp theo trong Kinh Thánh Cựu Ước ít đề cập đến ma quỷ. Tuy nhiên, chúng luôn miêu tả hắc như một kẻ cám dỗ xảo quyệt và là kẻ gieo rắc mọi điều ác. Chẳng hạn, ma quỷ đã làm cho Gióp, người công chính, bị mủ loét dữ dội từ đầu đến chân (Gióp 1:6-22); hắc đã chiếm hữu vua Sa-lô-môn và hành hạ ông (1 Sử Ký 16:14-15). Ma quỷ đã gieo vào lòng Đa-vít ý nghĩ kiêu ngạo muốn tiến hành cuộc điều tra dân số (1 Sa-mu-ên 21:1). Ác quỷ A-sô-đê đã giết các chồng của Sa-ra, con gái của Ra-gu-ên (Tô-bi-tô 3:8). Với những đặc tính ghen tị, xảo quyệt và gian trá tương tự, ác quỷ cũng được miêu tả trong Sách Các Vua (3 Các Vua 22:19-23) và trong Sách Tiên tri Xa-cha-ri (Xa-cha-ri 3:1-2).

Xét đến bản năng tôn giáo tự nhiên của loài người, ma quỷ cố gắng bóp méo bản năng này, hướng nó vào mê tín dị đoan và sự cuồng tín. Chính hắc đã dạy con người thờ phụng đủ loại thần giả — các lực lượng tự nhiên, các vì sao và hành tinh, các anh hùng huyền thoại, động vật, quái vật và tất cả những gì có thể khơi dậy trí tưởng tượng của con người nguyên thủy. Những người ngoại đạo bị che mờ bởi mê tín dị đoan không hiểu rằng, khi tôn thờ các vật thể khác nhau, họ đang làm vui lòng các quỷ dữ, những kẻ nhận những sự tôn vinh đó như thể dành cho chúng (Đệ Nhị Luật 32:17; I Cô-rinh-tô 10:20).

**Kinh Thánh Tân Ước nói về các linh hồn ác.** Sự lan rộng của việc thờ thần tượng và đủ loại mê tín dị đoan vào thời điểm Chúa Giê-su ra đời đã góp phần làm cho các linh hồn ác thống trị quá mức trong xã hội loài người. Dấu hiệu bên ngoài của sự thống trị này là sự hiện diện của một số lượng lớn *những người bị quỷ ám* — những người bị các linh hồn ác chiếm hữu. Khi đến thế gian này vì lòng thương xót loài người, Chúa Giê-su Christ trước hết đã giải thoát họ khỏi sự áp bức của ma quỷ (Mt 12:24-29; 1 Ga 3:8; Hê 2:14). Trên các trang Phúc Âm, người đọc sẽ tìm thấy rất nhiều trường hợp chữa lành cho những người bị quỷ ám (Mt 4:24, 8:16, 9:31; Mc 1:32-34; Lc 4:41, 8:2, 11:4). Các trường hợp chữa lành cho cậu bé bị quỷ ám (Mt 17:14-21), con gái người phụ nữ Canaan (Mc 7:24-29) và hai người bị quỷ ám ở Gadara (Mt 8:28-34, Mc 5:1-19) được mô tả chi tiết hơn các trường hợp khác. Điều đáng chú ý trong trường hợp sau cùng là người đó không chỉ bị một con quỷ ám, mà là cả *một đạo quân* quỷ, tức là một số lượng khổng lồ.

Việc nghiên cứu kỹ lưỡng các câu chuyện trong Phúc Âm về việc chữa lành những người bị quỷ ám cho thấy rằng đây không phải là bệnh động kinh hay các bệnh thần kinh khác, mà chính là **việc trừ tà** những thực thể hoàn toàn có thật, dù vô hình, có ý thức và đầy ác ý, những kẻ thích thú khi hành hạ người khác.

Để cho những ai còn nghi ngờ thấy rõ sự hung ác tội độ của các quỷ, một lần nọ, Chúa đã cho phép chúng chuyển từ người sang một đàn lợn đang gặm cỏ gần đó. Và ngay trước mắt đám đông kinh ngạc, đàn lợn khổng lồ đang điên cuồng đã lao về phía vách đá, nhảy xuống hồ và chìm ngấm trong đó (Mác 5:13). Chỉ riêng sự kiện các linh hồn chuyển từ sinh vật này sang sinh vật khác một cách tức thì này đã hoàn toàn loại trừ mọi khả năng về bệnh tâm thần thông thường. Khi đọc các Phúc Âm và các câu chuyện khác về việc trừ quỷ, ta có thể nhận ra một loạt **các triệu chứng** cụ thể của chúng bị quỷ ám. Thứ nhất, những người bị quỷ ám thể hiện phản ứng tiêu cực đặc trưng đối với mọi điều thiêng liêng và Thượng Đế. Chẳng hạn, khi nhìn thấy Chúa Kitô, những người bị quỷ ám bắt đầu co giật dữ dội. Không hiếm khi những con quỷ ám vào người bất hạnh đó nhận ra Đức Kitô là Con Thiên Chúa và qua miệng người bị quỷ ám, chúng van xin Đức Kitô hoãn lại sự trừng phạt và đừng gửi

chúng xuống vực thẳm (Mt 8,29; Mác 5:7). Hơn nữa, trong lúc họ nói chuyện, giọng nói của người bị quỷ ám trở nên bất thường, không giống con người. Những người xung quanh đều nhận ra rõ ràng rằng không phải con người đang nói, mà là ai đó đang nói qua người đó. Cuối cùng, ngay sau khi quỷ ra khỏi, những người từng bị quỷ ám trở lại bình thường, và tất cả các dấu hiệu của chứng bị quỷ ám đều biến mất không để lại dấu vết. Những triệu chứng đặc trưng của bệnh quỷ ám này cũng có thể quan sát thấy ở những người bị quỷ ám ngày nay. Nếu những người hoài nghi không muốn tin vào phép lạ, thì ít nhất hãy dựa vào hành vi của những người bị quỷ ám để kết luận rằng thế giới tâm linh thực sự tồn tại. Chúng ta sẽ quay lại chủ đề bệnh quỷ ám sau.

**Việc các Tông đồ trừ quỷ.** Khi chuẩn bị cho các môn đệ thực hiện sứ mệnh rao giảng Tin Mừng khắp thế giới sắp tới, Chúa Giêsu, trong số những điều khác, đã giao phó cho họ tiếp tục công việc giải thoát con người khỏi sự bạo hành của ma quỷ: *“Ngài bắt đầu sai họ đi từng đôi một [đến các thành phố và làng mạc] và ban cho họ quyền năng trên các thần ô uế để trừ chúng”* (Mt 10:1; Lc 9:1; Mc 6:7). Các Tông đồ không ngờ rằng các thần ô uế lại vâng lời họ một cách ngoan ngoãn, và vì thế, khi trở về sau chuyến truyền giáo đầu tiên, họ hân hoan kể lại với Đấng Cứu Thế: *“Lạy Chúa, ngay cả các quỷ cũng vâng lời chúng con nhân danh Ngài”* (Lc 10,17). Lúc đó, Chúa đã khẳng định rõ ràng hơn nữa rằng Ngài trao cho các ngài quyền năng để xua đuổi mọi thế lực ô uế từ cõi khác: *“Này, Ta ban cho các con quyền năng để giẫm lên rắn rết và mọi thế lực của kẻ thù, và không gì có thể làm hại các con được”* (Lc 10,19). Trước khi thăng thiên lên trời, Chúa đã tiên báo rằng việc đập nát quyền lực của ma quỷ sẽ là dấu hiệu đặc trưng của Hội Thánh: *“Những ai tin thì sẽ có những dấu lạ này đi theo: họ sẽ nhân danh Ta mà đuổi quỷ...”* (Mác 16:17).

Quả thực, việc truyền bá Tin Mừng luôn đi kèm với việc trừ tà. Trong sách Công vụ các Tông đồ, có những trường hợp chữa lành cho những người bị quỷ ám do Thánh Phêrô thực hiện (Công vụ 5:16); sau đó là Thánh Tông đồ Philip, khi *“các linh hồn ô uế từ nhiều người bị chúng ám đã ra khỏi họ với tiếng la hét”* (Công vụ 8:7),

rồi đến Thánh Tông đồ Phaolô, người đã trừ tà một linh hồn tiên tri khỏi một thiếu nữ (Công vụ 16:16-18). Hơn nữa, ân sủng của Đức Chúa Trời đôi khi hoạt động dồi dào đến nỗi, chẳng hạn, khi đặt những vật dụng thuộc về Sứ đồ Phao-lô lên những người bị quỷ ám, thì các quỷ liền ra khỏi những người bệnh (Công vụ 19:12).

Từ thời các Tông đồ, những lời cầu nguyện trừ tà đã trở thành một phần không thể thiếu của Bí tích Rửa tội. Tuy nhiên, mặc dù Chúa Giê-su Ki-tô đã chiến thắng chúa tể bóng tối, tước bỏ mọi quyền lực của hắn đối với loài người và ban cho Giáo Hội sức mạnh vĩ đại để chiến đấu chống lại hắn cùng các linh hồn ô uế của hắn, chúng ta cần nhớ rằng cho đến ngày Phán Xét Cuối Cùng, các linh hồn ô uế của ma quỷ sẽ luôn là mối nguy hiểm lớn và thường trực đối với mỗi người trong chúng ta. Chính vì lý do này, Chúa Giê-su Kitô đã dạy chúng ta luôn luôn cầu xin Thiên Chúa: *“Xin đừng để chúng con sa vào cám dỗ, nhưng xin cứu chúng con khỏi kẻ dữ.” “Hãy tỉnh táo, hãy cảnh giác,”* Thánh Phêrô kêu gọi các Kitô hữu, *“vì kẻ thù của anh em là ma quỷ đang rảo quanh như sư tử gầm thét, tìm kiếm ai để nuốt chửng”* (1 Phêrô 5:8).

Sau khi bị đuổi khỏi Thiên Đàng, ma quỷ và các quỷ sứ của nó đã tập trung hoạt động vào một lĩnh vực gần gũi với chúng ta — cái gọi là “vùng không trung.” Những người chống lại đức tin nơi Đức Kitô hoặc sống trong tội lỗi, ma quỷ coi họ là thuộc hạ của mình và sử dụng họ để chống lại Giáo Hội. Theo lời của vị Tông đồ, những người này sống *“theo ý muốn của vị vua cai trị trong không trung, tức là thần linh hiện đang hoạt động trong những kẻ chống đối”* (Ê-phê-sô 2:2).

Bây giờ chúng ta hãy xem xét chi tiết hơn cách ma quỷ hoạt động giữa loài người và những phương pháp mà nó sử dụng. Cụ thể, chúng ta sẽ nói về chứng quỷ ám và sự bị quỷ ám, về các phương pháp cảm dỗ và nô dịch con người thông qua huyền bí học và ma thuật.

## Tình trạng bị quỷ ám và tình trạng bị quỷ nhập

Kinh Thánh phân biệt hiện tượng bị quỷ ám với cả tình trạng bị quỷ nhập lẫn các bệnh tâm thần tự nhiên (Mt 4:24, 9:32-34; Mc 1:34; Lc 7:21, 8:2). Do bản chất con người vô cùng phức tạp, nên rất khó để giải thích chính xác bản chất của hiện tượng bị quỷ ám. Tuy nhiên, rõ ràng là nó khác biệt với ảnh hưởng đơn thuần của ma quỷ, trong đó linh hồn tăm tối cố gắng lôi kéo ý chí con người vào tội lỗi. Trong trường hợp này, con người vẫn giữ quyền kiểm soát hành vi của mình, và có thể xua đuổi cám dỗ bằng lời cầu nguyện. Tình trạng bị quỷ ám cũng khác biệt với dạng ám ảnh mà ma quỷ chiếm hữu lý trí và ý chí của con người.

Có vẻ như, trong trường hợp bị quỷ ám, linh hồn xấu xa chiếm đoạt hệ **thần kinh vận động** của cơ thể — như thể len lỏi vào giữa thân xác và linh hồn của người đó, khiến người đó mất kiểm soát đối với các cử động và hành vi của mình. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng trong trường hợp bị quỷ ám, tà linh không có quyền kiểm soát hoàn toàn các năng lực của linh hồn người bị ám: những năng lực này chỉ đơn thuần là không thể bộc lộ ra ngoài. Linh hồn vẫn giữ được khả năng suy nghĩ và cảm nhận một cách độc lập ở một mức độ nhất định, nhưng hoàn toàn bất lực trong việc điều khiển các cơ quan của cơ thể.

Nếu hình dung linh hồn như một nghệ sĩ piano, còn cơ thể như một cây đàn piano, thì tà linh có thể được ví như một con khi đột hung ác, chen vào giữa nghệ sĩ và nhạc cụ của anh ta rồi điên cuồng đập vào các phím đàn. Không kiểm soát được cơ thể mình, những người bị quỷ ám trở thành nạn nhân của linh hồn ác độc đã nô dịch họ, và do đó không phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình. Họ là nô lệ của linh hồn ác độc.

Tình trạng bị quỷ ám có thể biểu hiện dưới nhiều hình thức bên ngoài khác nhau. Đôi khi những người bị quỷ ám nổi điên và phá hủy mọi thứ xung quanh, gieo rắc nỗi kinh hoàng cho những người xung quanh. Trong những trường hợp đó, họ thường bộc lộ sức mạnh phi thường, như trường hợp người bị quỷ ám ở Gadara, người

đã xé đứt mọi xiềng xích mà người ta cố gắng trói buộc anh ta (Mác 5:4). Bên cạnh đó, những người bị quỷ ám còn tự gây ra đủ loại thương tích cho bản thân, như trường hợp cậu bé bị quỷ ám, vào mỗi đêm trăng non lại lao mình vào lửa rồi lại nhảy xuống nước (Mt 17:15). Tuy nhiên, không hiếm khi hiện tượng bị quỷ ám thể hiện dưới hình thức nhẹ nhàng hơn, khi con người tạm thời mất đi những khả năng tự nhiên của mình. Chẳng hạn, các Phúc Âm kể về một người bị quỷ ám và câm, người mà ngay khi Chúa giải thoát khỏi quỷ, đã bắt đầu nói chuyện bình thường trở lại; hoặc như trường hợp người phụ nữ bị gù lưng, người đã có thể đứng thẳng trở lại sau khi Chúa giải thoát bà khỏi ma quỷ. Người phụ nữ khốn khổ này đã phải sống trong tư thế khom lưng suốt 18 năm (Lc 13:11).

Trong một số trường hợp, những người bị quỷ ám thể hiện khả năng tiên tri và bói toán. Chẳng hạn, trong sách Công Vụ Các Sứ Đồ có kể về trường hợp một cô gái bói toán, người đã mang lại thu nhập không nhỏ cho chủ nhân của mình nhờ việc tiên đoán tương lai cho mọi người. Khi Thánh Phaolô trừ quỷ khỏi cô, cô đã mất đi khả năng đó (Công vụ 16:16-19). Mặc dù với sự lan rộng của đức tin Kitô giáo, hiện tượng bị quỷ ám ban đầu đã bắt đầu biến mất, nhưng nó vẫn tồn tại cho đến ngày nay.

Điều gì dẫn đến hiện tượng bị quỷ ám và ai cho phép tà linh chiếm hữu con người và hành hạ họ? Theo quan điểm của Giáo sư Kurt Koch, một mục sư người Đức đã dành hơn 40 năm cuộc đời để nghiên cứu vấn đề bị quỷ ám và viết nhiều công trình nghiên cứu lớn về chủ đề này, trong tất cả các trường hợp mà ông biết, nguyên nhân của hiện tượng bị quỷ ám đều xuất phát từ việc say mê các môn huyền bí: hoặc chính người đó trong một giai đoạn nào đó của cuộc đời đã từng thực hành huyền bí học, hoặc họ đã tìm đến các nhà huyền bí học để được giúp đỡ, hoặc trước đây trong gia đình họ đã có người từng thực hành điều này. Khi nói đến huyền bí học, chúng ta đề cập đến các hoạt động như gọi hồn, tinh thần luận, bói toán và tìm đến các thầy bói, yoga, chữa bệnh bằng khả năng ngoại cảm, ma thuật trắng và ma thuật đen, và nói chung là những hoạt động mà con người tìm đến sự giúp

đỡ của các linh hồn sa ngã (dù là vô thức). Như vậy, những người tham gia vào các hoạt động huyền bí không chỉ đặt bản thân vào nguy hiểm, mà còn cả con cái và cháu chắt của họ.

Trong thời đại ngày nay, thời đại của sự xa rời Kitô giáo và sự say mê ngày càng gia tăng đối với huyền bí, ngày càng có nhiều người rơi vào tình trạng bị các linh hồn ác quỷ hành hạ. Tuy nhiên, các bác sĩ tâm thần thường ngần ngại thừa nhận sự tồn tại của ma quỷ và, theo quy luật, họ thường xếp chứng bị quỷ ám vào danh mục các bệnh tâm thần tự nhiên. Tuy nhiên, người có đức tin cần hiểu rằng không có loại thuốc hay phương pháp trị liệu tâm lý nào có thể xua đuổi các linh hồn ác quỷ. Ở đây, cần phải có sức mạnh của Đức Chúa Trời.

Dưới đây là những dấu hiệu đặc trưng của chứng bị quỷ ám, giúp phân biệt nó với các bệnh tâm thần tự nhiên [Kurt E. Koch, “Demonology Past and Present,” Kregel Publications, Grand Rapids, Michigan, 1973, tr. 31-52].

Sự ghê tởm đối với mọi thứ thiêng liêng và liên quan đến Đức Chúa Trời: Thánh Thể, thập tự giá, Kinh Thánh, nước thánh, hình thánh, bánh thánh, hương trầm, lời cầu nguyện, v.v. Hơn nữa, những người bị quỷ ám vẫn cảm nhận được sự hiện diện của vật thiêng liêng ngay cả khi nó bị che khuất khỏi tầm nhìn của họ: điều đó làm họ khó chịu, khiến họ ốm yếu và thậm chí dẫn đến trạng thái điên cuồng.

Giọng nói thay đổi. Triệu chứng này không xuất hiện trong các bệnh thần kinh thông thường. Vì lời nói được điều khiển bởi não bộ, mà ma quỷ không có quyền kiểm soát hoàn toàn, mà chỉ kiểm soát được dây thanh quản, nên những lời phát ra từ miệng người bị quỷ ám nghe rất bất thường.

Khả năng thấu thị. Ác quỷ không biết tương lai, cũng như các thiên thần không biết: chỉ có Đức Chúa Trời mới biết điều đó. Tuy nhiên, ma quỷ biết quá khứ và nhìn thấy hiện tại rõ ràng hơn nhiều so với con người bình thường. Là những linh hồn, chúng có thể gần như ngay lập tức thông báo cho người có khả năng tiên tri biết những gì đang xảy ra ở nơi xa xôi, thậm chí ở một nơi khác trên thế giới, đến nỗi những người

nghe có thể nghĩ rằng người có khả năng tiên tri biết được tương lai. Khi người có khả năng tiên tri dự đoán tương lai, đó luôn chỉ là những phỏng đoán. Các quý, nhờ có nhiều kinh nghiệm sống và biết nhiều người hơn hẳn, đôi khi có thể dự đoán khá chính xác những gì sẽ xảy ra. Tất nhiên, chúng thường xuyên mắc sai lầm. Hơn nữa, đôi khi những lời tiên đoán của chúng trở thành hiện thực không phải vì đó chính xác là điều đã được định sẵn, mà bởi chính con người đó, sau khi tự gieo vào tâm trí mình một điều gì đó liên quan đến tương lai của mình, bắt đầu vô thức hướng tới điều đó và nhờ đó góp phần biến lời tiên đoán thành hiện thực.

Sự chữa lành đột ngột. Một bác sĩ tâm thần có thể cần vài năm để chữa khỏi cho bệnh nhân mắc bệnh tâm thần của mình. Trong khi đó, việc giải thoát khỏi quỷ dữ diễn ra ngay lập tức, sau đó tất cả các dấu hiệu của chúng bị quỷ ám đều biến mất, và người đó trở lại bình thường.

Sự chuyển sang cơ thể khác đột ngột. Có nguy cơ rằng linh hồn ác quỷ từng ngự trong người bị quỷ ám có thể đột ngột chuyển sang cơ thể của người đang cố gắng trừ tà, hoặc sang các thành viên trong gia đình người đó. Triệu chứng này khác biệt với nguy cơ “lây nhiễm” mà các bác sĩ và chuyên gia tâm thần phải đối mặt. Người ta biết rằng những người thường xuyên tiếp xúc với bệnh nhân tâm thần có thể bắt đầu tự mình biểu hiện các rối loạn tâm thần khác nhau. Trong trường hợp này, chính bệnh nhân cũng không nhận được bất kỳ sự truyền giảm nào từ việc bác sĩ của họ bị “lây nhiễm”. Trong các trường hợp quỷ ám chuyển sang người khác, người từng bị quỷ ám sẽ hoàn toàn thoát khỏi tình trạng đó, trong khi một người khác cũng đột ngột rơi vào tâm ảnh hưởng của linh hồn đó.

Mặc dù Chúa Giê-su Christ đã ban cho các môn đệ của Ngài những phương tiện mạnh mẽ để trừ quỷ, nhưng không phải ai cũng nên dấn thân vào công việc này. Từ Kinh Thánh Tân Ước, có một sự thật nổi bật liên quan đến các linh hồn ô uế, đó là chúng hoàn toàn không thể chống lại **danh Chúa Kitô**: Chúa Giêsu Kitô có quyền năng tuyệt đối và không thể chống cự đối với chúng. Ngay khi Đấng Cứu Thế còn tại thế, các tông đồ đã chú ý

thấy có một người nào đó đang trừ quỷ bằng danh Chúa Kitô. Cảm thấy bối rối, họ đã kể lại điều này cho Chúa Giê-su và xin phép cấm người lạ mặt sử dụng danh Ngài. Nhưng Chúa đã đáp lại họ: *“Đừng cấm, vì ai không chống lại các con thì là người ủng hộ các con”* (Lc 9:50). Rõ ràng, người lạ mặt này đã chân thành tin vào Chúa Giê-su, dù ông sống tách biệt.

Tuy nhiên, việc một người bình thường đối đầu với các linh hồn ô uế là rất nguy hiểm, ngay cả khi có vũ khí là danh Chúa Kitô. Sách Công Vụ Tông Đồ kể lại ấn tượng to lớn mà việc các Tông Đồ thực hiện các phép lạ nhân danh Chúa Kitô, đặc biệt là việc trừ quỷ, đã gây ra cho mọi người. Và thế là, các con trai của một thầy tế lễ Do Thái tên là Sceva – những người không phải là Kitô hữu, mà chỉ hành nghề bùa chú để kiếm sống – đã muốn thử phương pháp mới mà các Tông đồ đang sử dụng. Họ bắt đầu kêu cầu danh Chúa Kitô để trừ tà khỏi một người bị quỷ ám. Bất ngờ, người bị quỷ ám nói với họ: *“Tôi biết Chúa Giê-su, và tôi cũng biết Phao-lô, còn các ông là ai?”* Rồi ngay lập tức, hắn lao vào những người đang niệm chú, đánh bại họ và chiếm ưu thế đến nỗi họ phải chạy ra khỏi ngôi nhà đó trong tình trạng trần truồng và đầy thương tích (Công vụ 19:14-17).

Từ trường hợp này, chúng ta có thể kết luận rằng tên của Đấng Christ phải được kêu cầu với đức tin và lòng kính sợ sâu sắc — vì sự cứu rỗi của con người, chứ không phải vì mục đích thực dụng hay vì sự kiêu ngạo. Đồng thời, điều cực kỳ quan trọng là chính bản thân phải được bảo vệ bởi sức mạnh của Đấng Christ, sức mạnh ấy đến từ lối sống Kitô giáo. Nói chung, việc trừ tà tốt nhất nên giao cho những người được Giáo Hội ủy quyền — các linh mục, giám mục, các vị trưởng lão thiêng liêng. Ở đây, mọi sự nhiệt tình và liều lĩnh cá nhân đều cực kỳ nguy hiểm. Ma quỷ là kẻ thù vô cùng nguy hiểm và xảo quyệt. Người nào tự mãn mà công khai đối đầu với nó có thể phải trả giá đắt cho sự thiếu thận trọng của mình.

**Tình trạng bị quỷ ám** khác với bệnh quỷ ám ở chỗ: khi bị quỷ ám, ma quỷ chiếm hữu chính **lý trí** và **ý chí** của con người. Trong bệnh quỷ ám, ma quỷ nô dịch thân xác con người, nhưng lý trí và ý chí của họ vẫn tương đối tự do, dù là bất lực. Tất nhiên, ma quỷ không thể cưỡng ép làm nô lệ lý trí và ý chí của chúng ta. Hắn đạt được

điều này một cách từ từ, khi chính con người, bởi sự xa lánh Thiên Chúa hoặc lối sống tội lỗi, dần dần rơi vào tầm ảnh hưởng của hắn. Chúng ta thấy một ví dụ về sự ám ảnh của ma quỷ ở Giu-đa, kẻ phản bội. Lời trong Phúc Âm: “*Satan đã nhập vào Giu-đa*” (Lu-ca 22:3) — không nói về việc bị quỷ ám, mà nói về sự nô lệ hóa ý chí của môn đệ phản bội. Ban đầu, Giu-đa gia nhập các tông đồ với động cơ tốt đẹp và vô tư. Nhưng chẳng bao lâu sau, ông trở nên lạnh nhạt với Chúa Kitô và mất niềm tin vào ý nghĩa của sứ mệnh mình. Để những công lao của mình không hoàn toàn uổng phí, ông bắt đầu lén lút lấy tiền từ quỹ chung — nơi những người tốt bụng đóng góp để đáp ứng nhu cầu của các tông đồ và giúp đỡ người nghèo — để tự thưởng cho bản thân. Chính anh ta cũng không nhận ra rằng ma quỷ đã dần dần làm mờ đi ý thức của anh ta và bắt đầu chi phối ý chí của anh ta. Cuối cùng, trong Bữa Tiệc Ly, ma quỷ đã hoàn toàn chiếm hữu người môn đệ bất hạnh này và lôi kéo anh ta trước tiên vào hành động phản bội đê hèn, rồi sau đó là tự sát.

Một ví dụ khác về sự ám ảnh của ma quỷ, chúng ta thấy ở các nhà lãnh đạo và các nhà thông thái Do Thái, những người đã chống đối Chúa Kitô. Dù Ngài nói gì, họ cũng đều phản đối và bác bỏ; dù Ngài làm điều vĩ đại và cao quý đến đâu, họ cũng đều chỉ trích và chế giễu. Những kẻ kiêu ngạo này không nhận ra rằng ma quỷ đã chiếm hữu tâm trí và ý chí của họ để cản trở công cuộc cứu rỗi nhân loại. Đó là lý do tại sao Chúa đã nói với họ: “*Cha các ngươi là ma quỷ, và các ngươi muốn thực hiện những dự vọng của cha các ngươi*” (Giăng 8:44). Trong suốt lịch sử Giáo hội, đã có rất nhiều kẻ chống Chúa như vậy, đặc biệt là trong những ngày cách mạng tại quê hương đầy đau khổ của chúng ta.

Những người bị ma quỷ ám không chỉ đơn thuần là những kẻ dốt nát về tôn giáo hay những tội nhân bình thường; đó là những người mà “*thần của thế gian này đã làm mù tâm trí*” (2 Cô-rinh-tô 4:4) và bị hắn lợi dụng để chống lại Đức Chúa Trời. Những người bị quỷ ám là những nạn nhân đáng thương của kẻ gian ác, còn những người bị ma quỷ ám là những đầy tớ tích cực của hắn.

## Các mạng lưới của kẻ xảo quyệt

*“Khốn cho thế gian vì những cám dỗ,”* — Chúa đã phán; nhưng ngay sau đó Ngài lại thêm: *“vì những cám dỗ ấy phải đến”* (Ma-thi-ơ 18:7). *“Ất phải đến”* — rõ ràng là vì lợi ích của chính chúng ta. Chúa không muốn chúng ta tự mãn và lơ là, nhưng muốn chúng ta trưởng thành và hoàn thiện về mặt tâm linh.

Chúa đã phần nào hé lộ vấn đề về những cám dỗ qua dụ ngôn về cỏ lùng. *Người gieo hạt* (Chúa) đã gieo *hạt giống tốt* (điều thiện) trên *cánh đồng* của Ngài, còn *kẻ thù của Ngài* (ma quỷ) đã gieo *cỏ lùng* (những cám dỗ) xen lẫn giữa chúng. Khi *các đầy tớ*, nhận thấy cỏ dại đang mọc lên, đã xin chủ cho phép *nhổ bỏ* cỏ dại, nhưng Ngài không cho phép, mà nói: *“Không, e rằng khi nhổ cỏ dại, các con sẽ nhổ cả lúa mì theo. Hãy để cả hai cùng mọc cho đến mùa gặt”* (tức là cho đến ngày phán xét). Chỉ khi đó *“các thiên thần sẽ thu gom khỏi Nước Trời mọi cám dỗ và những kẻ làm điều gian ác, rồi ném chúng vào lò lửa”* (Mt 13:24-42). Nói cách khác, việc loại bỏ cám dỗ quá sớm sẽ gây tổn hại cho quá trình phát triển tâm linh của con người.

Cũng như trong thế giới thực vật và động vật, cuộc đấu tranh sinh tồn dẫn đến sự phát triển của các loài hoàn thiện và bền bỉ hơn, thì cuộc đấu tranh chống lại những cám dỗ cũng dẫn đến việc hình thành những tâm hồn kiên cường và đạo đức hơn. Cũng như kim loại quý được thử lửa, và môn đệ được thử thách qua kỳ thi, thì người sẽ trở thành công dân của Nước Trời cũng được thử thách qua những cám dỗ (1 Phê-rô 1:7).

Từ những đoạn Kinh Thánh này và các đoạn khác, chúng ta có thể kết luận rằng hoạt động có giới hạn của thần cám dỗ nằm trong kế hoạch của Đức Chúa Trời và được Ngài cho phép vì lợi ích của loài người. Đức Chúa Trời không cho phép thần cám dỗ tùy tiện thống trị bất kỳ ai, ngoại trừ những người tự mình sa ngã trước nó.

Làm sao để giải thích rằng một thiên thần từng sáng ngời và gần gũi với Đức Chúa Trời giờ đây lại dấn thân vào việc làm nhục nhã và bẩn thỉu như xúi giục con người làm đủ thứ điều xấu xa? Một số người cho rằng, với bản chất của một kẻ bạo dâm, hẳn ta cảm thấy khoái lạc khi hành hạ người khác. Điều đó đúng, nhưng còn có

một lý do khác, quan trọng hơn. Hãy nhớ lại rằng Lucifer đã phản bội Chúa vì **lòng kiêu ngạo**. Hắn muốn sánh ngang với Đấng Tạo Hóa về vinh quang và quyền năng, nhưng sau khi bị đánh bại bởi những thiên thần vẫn trung thành với Chúa, giờ đây hắn đang cố gắng ít nhất là khuất phục được càng nhiều người càng tốt. Hắn không thể tự mình đạt được điều này chừng nào con người, với những hạt giống thiện lành còn sót lại trong lòng, vẫn được Thiên Chúa che chở. Để chiếm hữu ai đó, ma quỷ trước tiên phải làm hư hỏng đạo đức của người đó; hắn thực hiện điều này thông qua **tội lỗi**. Bằng cách cám dỗ con người suốt nhiều thiên niên kỷ, ma quỷ đã trở nên thành thạo trong nghệ thuật bản thủ này. Dưới đây là những thủ đoạn chính của hắn:

**Sự bí mật,**

**Thích nghi,**

**Từng bước một,**

**Sự bướng bỉnh,**

**Đối trá.**

Để con người sa vào cám dỗ, điều quan trọng trước hết là họ phải coi cám dỗ đó là mong muốn của chính mình: khi đó, chính họ sẽ nỗ lực hết mình để đạt được điều mà họ cho là quan trọng đối với hạnh phúc và sự thịnh vượng của bản thân. Vì vậy, quỷ dữ bằng mọi cách **che giấu** sự hiện diện của mình và ẩn náu đằng sau những hoàn cảnh mà nó trình bày như là thuận lợi. Ngoài ra, trước khi cám dỗ, ma quỷ còn nghiên cứu kỹ lưỡng tính cách của con người, những khuynh hướng và điểm yếu của họ, rồi **điều chỉnh** những cám dỗ cho phù hợp.

Câu chuyện sau đây trong sách Công vụ các Thánh Tông đồ minh họa phương pháp cám dỗ này. Các Kitô hữu đầu tiên sống gắn bó và đồng lòng đến mức mọi thứ đều thuộc về chung. Những người khá giả trong số họ đã bán tài sản của mình để dùng số tiền thu được giúp đỡ những anh em đang gặp khó khăn. Nhờ tình yêu anh em chân thành như vậy, không một Kitô hữu nào phải thiếu thốn, còn những người ngoài nhìn nhận họ là tấm gương cho cả xã hội. Và rồi có một người tên là Ananias, một người khá giả, vì sợ bị coi là tham lam, nên cũng quyết định bán tài sản của mình và dâng hiến cho nhu cầu của cộng đồng. Nhưng để không trở nên hoàn toàn nghèo khó, ông đã thỏa thuận với vợ mình là Sapphira rằng họ sẽ chỉ dâng cho các tông đồ một phần nào đó từ số tiền thu được, còn phần còn lại sẽ giấu đi “để phòng khi khó khăn.” Về nguyên tắc, họ có quyền định đoạt tài sản của mình. Sự lừa dối nằm ở chỗ họ muốn tự cho mình là những người hoàn toàn vô tư. Khi Ananias mang một phần tiền của mình đến cho Tông đồ Phêrô và long trọng tuyên bố rằng ông đang dâng hiến toàn bộ tài sản của mình, Tông đồ Phêrô, nhờ sự mặc khải từ trên cao, đã biết rằng Ananias đang lừa dối ông và nói: *“Ananias! Tại sao ngươi lại để Sa-tan gieo vào lòng ngươi ý định nói dối Thánh Linh và giấu đi một phần giá trị mảnh đất? Những gì ngươi sở hữu, chẳng phải là của ngươi sao? ... Ngươi đã nói dối không phải với con người, mà là với Đức Chúa Trời”* (Công Vụ 5:1-11). Nghe những lời này, A-na-ni-a lập tức ngã xuống và chết.

Chúng ta thấy ma quỷ đã khéo léo lợi dụng sự hèn nhát và lòng kiêu ngạo của Ananias. Ananias rất gắn bó với tài sản của mình, nhưng cũng không ngại được coi là người dâng hiến hào phóng. Và thế là ma quỷ gieo vào lòng anh ta một giải pháp thỏa hiệp “tuyệt vời”, vừa giữ được tài sản vừa nhận được sự biết ơn của mọi người. Nếu Ananias thành thật thừa nhận rằng mình chỉ dâng một phần tiền của mình, thì điều đó sẽ không có gì đáng trách. Nhưng vì lòng kiêu ngạo, ông đã chọn con đường gian dối. Ông có thể lừa dối con người, nhưng không thể lừa dối Thiên Chúa, bởi vì Chúa đã hứa ban phần thưởng lớn lao cho những ai chia sẻ tài sản của mình cho người nghèo và theo Ngài, mang lấy thập giá của sự nghèo khó.

**Sự từ từ** là một công cụ khác mà kẻ cám dỗ sử dụng rất thành công. Nhận thấy sự ghê tởm tự nhiên đối với tội lỗi, ma quỷ dụ dỗ con người phạm tội từng chút một, dưới hình thức những sự nói lòng nhỏ nhặt. Đồng thời, ma quỷ trấn an con người rằng đó chỉ là một lần duy nhất đi chệch khỏi chuẩn mực và rằng, sau khi đạt được điều mình mong muốn, người đó sẽ vẫn là một con người trung thực và đạo đức. Nếu con người sa vào cám dỗ, quỷ dữ sau đó sẽ đề nghị họ phạm một tội lỗi khác tương tự nhưng nghiêm trọng hơn — một lần nữa dưới vỏ bọc của “sự lệch lạc nhỏ” so với chuẩn mực. “Sau này sẽ ăn năn thôi” — kẻ dụ dỗ trấn an. Và như vậy, khi con người ngày càng sa ngã trước những cám dỗ, họ càng chìm sâu hơn vào vũng lầy tội lỗi và không nhận ra rằng mình đã trở thành nô lệ vô ý chí của những dục vọng và con mồi của chúa tể bóng tối.

Hãy minh họa điều này qua ví dụ sau. Giả sử, trên đường đi, một người bất ngờ nhặt được một chiếc ví bị rơi. Khi mở ra, anh ta phát hiện trong đó có một số tiền đáng kể. Ngay lập tức, anh ta tìm thấy trong ví một tấm thẻ ghi tên và địa chỉ của chủ nhân. Suy nghĩ đầu tiên của anh ta là phải nhanh chóng trả lại tài sản của người khác. Nhưng ngay lúc đó, kẻ cám dỗ tiến lại gần tai anh ta và thì thầm rằng điều khôn ngoan nhất là tận dụng món đồ tìm được: “Đây chẳng phải là sự an bài của số phận đã gửi tiền đến cho anh vào lúc khó khăn này sao? Và đây không phải là trộm cắp, vì số tiền đó nằm ngay trước mắt mọi người và người khác cũng có thể nhặt được.” Lúc này, lương tâm xen vào và nhắc nhở rằng chiếm đoạt tài sản của người khác là tội lỗi, cần phải cố gắng tìm chủ nhân. Anh ta cũng cần số tiền này. Nhưng quỷ dữ phản bác những lời nhắc nhở của lương tâm và chứng minh một cách logic với người đó rằng không, mọi chuyện đều ổn: anh không hề móc túi người khác, thứ anh nhặt được là của anh. Nếu con người nghe theo tiếng nói của lương tâm và trả lại những gì đã nhặt được, thì anh ta sẽ cảm thấy sự thỏa mãn từ bên trong vì đã hành động trung thực và không lợi dụng nỗi bất hạnh của người khác. Còn nếu anh ta sa vào cám dỗ, thì ma quỷ sẽ xúi giục anh ta thực hiện những hành vi bất chính khác còn tồi tệ hơn, cố gắng biến anh ta thành kẻ lừa dối, kẻ trộm cắp và kẻ cướp bóc.

Phương pháp “từng bước” của ma quỷ có thể được thấy rõ nhất qua ví dụ về Giu-đa — một trong mười hai tông đồ. Giu-đa, với chức vụ thủ quỹ, quản lý chiếc hòm mà mọi người bỏ tiền quyên góp vào để đáp ứng nhu cầu của các tông đồ và phân phát cho người nghèo. Việc quản lý tiền bạc luôn là cớ để sa ngã, và như đã thấy trong các sách Phúc Âm, Giu-đa đã không cưỡng lại được cám dỗ đó. Anh ta bắt đầu “lấy trộm” từng chút một từ hòm chung để phục vụ nhu cầu cá nhân. Với lòng thương xót dành cho kẻ có tội, Chúa đã cố gắng khuyên răn Giu-đa một cách tế nhị, nhưng không thành công. Mà chính bản thân Giu-đa cũng không hay biết, anh ta đã trở thành một tên trộm. Cuối cùng, lòng tham đã chi phối anh ta đến mức anh ta đã bán Thầy của mình với giá ba mươi đồng bạc. Như vậy, ma quỷ đã dần dần chiếm hữu một trong những môn đệ thân cận nhất của Chúa Kitô và đẩy anh ta đến tội lỗi khủng khiếp và tự sát.

Không có quyền tiếp cận trực tiếp với ý chí con người, ma quỷ cố gắng chi phối nó thông qua suy nghĩ và cảm xúc, vốn lại phụ thuộc vào những ấn tượng từ bên ngoài. Vì vậy, ma quỷ không ngừng cố gắng đưa vào tai và mắt chúng ta những điều cám dỗ. Chỉ khi con người đầu hàng trước những suy nghĩ và cảm xúc tội lỗi, ma quỷ mới chiếm lĩnh ý chí của họ và giam cầm họ.

Ma quỷ tính toán đến sự bất định của chúng ta. Hẳn biết rằng về nguyên tắc, bất kỳ ai, dù đã vượt qua cám dỗ hàng ngàn lần, vẫn có thể sa ngã vào tội lỗi trong khoảnh khắc lơ là hay bất cẩn. Vì vậy, hẳn không để con người được yên cho đến hơi thở cuối cùng. Sau khi thất bại trong một cám dỗ nữa, nó **kiên trì** chờ đợi cơ hội mới để lại có thể cố gắng lôi kéo con người sa vào tội lỗi. Là một nhà tâm lý học lão luyện, ma quỷ biết rằng con người đặc biệt yếu đuối trong những khoảnh khắc mệt mỏi và buồn phiền. Đôi khi, hẳn chỉ chờ đợi con người buông lỏng cảnh giác và trở nên thiếu thận trọng. Và rồi, vào khoảnh khắc đó, quỷ dữ ập đến như cơn lốc, đẩy con người vào chính tội lỗi mà họ dễ sa ngã nhất.

Chính nhờ sự kiên trì đó mà ma quỷ đã thành công trong việc cám dỗ vị thánh nhân vĩ đại nhất thời Cựu Ước — vua Đa-vít. Đa-vít, sau khi vượt qua vô số cuộc bức hại và thử thách trong cuộc đời, cuối cùng đã lên ngôi vua

Israel. Kẻ thù của ông đã khiếp sợ, chiến tranh chấm dứt, những năm tháng bình yên và thịnh vượng bắt đầu, và Đa-vít đã phần nào lơ là cảnh giác. Và rồi, một buổi tối nọ, khi bước ra sân thượng ngôi nhà của mình, ông nhìn thấy trong ngôi nhà bên cạnh một người phụ nữ xinh đẹp đang tắm trong bể bơi. Ông tò mò muốn biết cô ấy là ai. Hóa ra đó là Batsheba, vợ của một trong những sĩ quan cao cấp trong quân đội của ông. Sự quen biết với người hàng xóm xinh đẹp ấy đã biến thành ham muốn, và nhà vua đã phạm tội. Virsavia mang thai do mối quan hệ bất chính, điều này theo luật Do Thái sẽ bị trừng phạt bằng cách ném đá đến chết. Muốn cứu cô khỏi cái chết nhục nhã và đau đớn, Đa-vít đã khẩn cấp triệu hồi chồng cô từ chiến trường về, để cho anh ta có cơ hội sống chung với Virsavia và nhờ đó khiến anh ta tin rằng cô mang thai là do anh ta. Nhưng không hiểu sao, chồng của Batsheba lại không muốn sống cùng cô và chẳng bao lâu sau đã quay trở lại quân đội của mình, vốn đang vây hãm một thành phố của kẻ thù nào đó. Tình thế dường như vô vọng, và lúc đó ma quỷ đã xúi giục Đa-vít nghĩ ra một cách thoát khỏi tình thế đầy “thiên tài” như sau: gửi U-ri, chồng của Bết-sa-ba, đến nơi nguy hiểm nhất trên chiến trường, để anh ta bị giết bởi tay kẻ thù. Quả thực, khi Uria đến tuyến đầu, anh ta đã bị một mũi tên của quân địch bắn trúng và tử trận, và lúc đó Đa-vít có cơ hội cưới góa phụ của anh ta, qua đó che giấu tội ngoại tình của mình. Trong khi đó, ma quỷ đã làm mờ trí tuệ của Đa-vít đến mức ông mất khả năng nhận ra tội lỗi kép của mình khủng khiếp đến nhường nào. Chỉ sau khi tiên tri Na-than, qua một câu chuyện ngụ ngôn do ông dựng lên, buộc vị vua phải đưa ra phán quyết về một trường hợp tương tự, Đa-vít mới nhận ra rằng chính ông đã tự tuyên án cho bản thân. Trong sự kinh hoàng, ông quỳ gối trước mặt Đức Chúa Trời và bắt đầu ăn năn công khai (2 Sử Ký 11). Ông không bao giờ có thể tha thứ cho chính mình về tội lỗi này và đã ăn năn suốt cả cuộc đời, để lại cho chúng ta lời cầu nguyện ăn năn của ông (Thi thiên 50), vẫn tiếp tục lay động trái tim những người tội lỗi đang ăn năn. Như vậy, Đức Chúa Trời đầy lòng thương xót đã giải cứu người công chính sa ngã của Ngài khỏi lưới của ma quỷ.

Qua trường hợp này và những trường hợp tương tự, Chúa dạy chúng ta đừng tự mãn: *“Ai nghĩ mình đứng vững, hãy cẩn thận kẻo ngã”* (1 Cô-rinh-tô 10:12). Nếu ma quỷ, với sự ngạo mạn vô biên của mình, đã dám cám

đổ ngay cả Đấng Cứu Thế (Mt 4:3-10), thì ai có thể an toàn trước những mưu mô của nó? Vì vậy, khi cảnh báo chúng ta, Chúa dạy: *“Thần trí thì tinh táo, nhưng xác thịt thì yếu đuối. Hãy tỉnh thức và cầu nguyện, để khỏi sa vào cám dỗ”* (Mt 26:41).

Phương pháp chính của ma quỷ, thâm hiểm trong mọi hoạt động và bản chất của nó, chính là **sự dối trá** — dối trá ở khắp mọi nơi và mọi lúc — sự dối trá trơ trẽn và vô liêm sỉ nhất, nhưng không hiếm khi được khéo léo pha trộn với những hạt cát sự thật, để tăng thêm tính thuyết phục! Đó là lý do tại sao Chúa đã gọi nó là *“kẻ nói dối và là cha của sự dối trá”* (Ga 8:44).

Quỷ dữ luôn tìm cách **bóp méo** mọi thứ đến mức không thể nhận ra trong nhận thức của chúng ta: nó biến một thất bại nhỏ thành thảm kịch lớn lao, không thể cứu vãn; còn niềm vui tâm thường hay lợi ích nhất thời lại trở thành việc quan trọng nhất, gần như là mục đích của cuộc đời. Khi xúi giục chúng ta phạm tội, nó trấn an chúng ta bằng suy nghĩ rằng đó chỉ là một điểm yếu hoàn toàn tự nhiên và có thể tha thứ. Và khi con người phạm tội, quỷ dữ sẽ đẩy họ vào tuyệt vọng và gieo rắc ý nghĩ rằng họ đã làm phật lòng Đấng Tạo Hóa mãi mãi, nên việc sám hối là vô ích. Đối với người sa vào một đam mê nào đó, quỷ dữ thuyết phục họ rằng họ quá yếu đuối để có thể cố gắng sửa đổi. Còn với người sống đời thánh thiện, ma quỷ cố gắng dụ dỗ họ sa vào kiêu ngạo. Nó trình bày những lời huyền thoại của các nhà triết học và những thuyết tôn giáo bịa đặt như những sự mặc khải tuyệt vời, còn giáo lý Phúc Âm thì lại là điều nhàm chán và kỳ lạ. Với người đang dốc hết sức lực hướng tới đời sống thiêng liêng, nó cố gắng lôi kéo họ sa ngã qua kiêu ngạo và tự mãn. Đôi khi, nó thậm chí còn hiện ra dưới hình dạng một thiên thần sáng láng hoặc chính Đức Kitô, để người đó tự cho mình là hơn người khác (2 Cr 11,14). Trong các cuốn sách về cuộc đời các thánh, ta có thể tìm thấy không ít câu chuyện kể về cách nó đã cám dỗ các vị tu sĩ đã đạt đến đỉnh cao thiêng liêng bằng những thị kiến tương tự.

Với khát vọng quyền lực không thể kiềm chế, ma quỷ không tiếc công sức hay thời gian để biến mọi điểm yếu tự nhiên của con người thành một đam mê không thể kiềm chế và ghê tởm. Nó muốn con người tự làm ô uế

bản thân hoàn toàn và trở nên tệ hơn cả loài thú. Khi đó, qua tội lỗi, ma quỷ chiếm được quyền lực trên con người và biến họ thành nô lệ cũng như công cụ tuân phục của nó.

Nhưng nhờ Chúa Giê-su Ki-tô, quyền lực của ma quỷ không bền vững, và xiềng xích sắt của nó còn yếu hơn cả mạng nhện. Chỉ cần người tội lỗi ăn năn và quay về với Thiên Chúa, thì toàn bộ quyền lực của ma quỷ sẽ sụp đổ như một ngôi nhà bằng thẻ bài. *“Chính vì điều này mà Con Thiên Chúa đã đến, để phá hủy các công việc của ma quỷ”* (1 Ga 3:8). Chính Chúa là Đấng Mạnh Mẽ Nhất, Đấng đã trói buộc kẻ mạnh và cướp lấy của cải của nó (Mt 12:29). Vì vậy, hãy mau mau đến với Đấng Cứu Thế để xin sự giúp đỡ và bảo vệ. Bằng đức tin vững chắc và đời sống đạo đức, chúng ta sẽ chống lại thần sa ngã, và nó sẽ chạy trốn khỏi chúng ta như đã hứa (Gia-cơ 4:7),

## **Sự cám dỗ của huyền bí học**

*“Thánh Linh phán rõ ràng rằng trong những ngày sau cùng, sẽ có một số người lìa bỏ đức tin, nghe theo các thần lừa dối và các giáo lý của ma quỷ”* (1 Ti-mô-thê 4:1).

Giống như đứa trẻ tìm đến mẹ, con người cũng bản năng hướng về Đức Chúa Trời — đặc biệt là trong những thời khắc khó khăn của cuộc đời. Trong Đức Chúa Trời, con người nhìn thấy Cha Thiên Thượng của mình, Đấng mong muốn điều tốt lành cho họ và có thể làm được cả những điều tưởng chừng như không thể. Chúa Giê-su Christ đã hứa: *“Hãy xin, thì sẽ được; hãy tìm, thì sẽ thấy; hãy gõ cửa, thì sẽ mở ra cho”* (Ma-thi-ơ 7:7). Ai cầu xin sự chữa lành thể xác, sự giúp đỡ trong công việc, sự vững mạnh cho gia đình, sự bình an cho con cái; ai cầu xin sự vững mạnh trong đức tin, sự hướng dẫn trong cầu nguyện, sự nhận lãnh Đức Thánh Linh — mỗi người đều theo mức độ tâm linh của mình. Còn Đức Chúa Trời thì nhận lời cầu xin của tất cả những ai hướng về Ngài với đức tin chân thành và nồng nhiệt.

Ngoài việc cầu nguyện thu hút sự giúp đỡ của Đức Chúa Trời đến với chúng ta, nó còn tuyệt vời ở chỗ góp phần vào sự trưởng thành nội tâm của con người. Điều này là bởi vì cầu nguyện không phải là một cuộc độc thoại, mà là **một cuộc trò chuyện**, trong đó Chúa đáp lại tâm hồn và soi sáng nó bằng ân sủng của Đức Thánh Linh. Khi soi sáng thế giới nội tâm của con người, Thiên Chúa dạy họ tìm kiếm không chỉ những điều vật chất, tạm thời, mà quan trọng hơn hết là những điều vĩnh cửu và thực sự quý giá. Con người trò chuyện với Thiên Chúa trong lời cầu nguyện nhận thức rằng Thiên Chúa là Đấng Tối Cao và Toàn Năng, tràn đầy tình yêu thương, nhưng cũng là Đấng Công Chính, Đấng mà chúng ta phải kính sợ. Không thể thao túng Ngài như một sức mạnh mù quáng nào đó. Ngài là Cha, Đấng mà chúng ta phải vâng lời. Như vậy, kinh nghiệm cầu nguyện cá nhân, ban đầu nảy sinh từ những nhu cầu cụ thể này hay kia, góp phần vào **sự hoàn thiện đạo đức** của con người và dẫn dắt họ đến điều thiện cao cả nhất — Nước Trời.

Hoàn toàn trái ngược với lòng sùng đạo lành mạnh như vậy, dựa trên đức tin và sự vâng lời Đức Chúa Trời, là “tâm linh đen tối” không lành mạnh của chủ nghĩa huyền bí. Ở đây cũng có yếu tố siêu nhiên và sự tìm kiếm sự giúp đỡ — nhưng người ta không tìm kiếm nơi Đấng Tạo Hóa, mà tìm kiếm ở những linh hồn đáng ngờ hoặc những sức mạnh phi vật chất bí ẩn. Nếu đức tin lành mạnh vào Đức Chúa Trời làm cho con người trở nên cao quý, thì đức tin huyền bí không lành mạnh lại làm tổn thương tâm linh của họ. Nó hoàn toàn hướng tới những điều trần tục, tầm thường và tội lỗi. Mục đích của các hoạt động huyền bí hoàn toàn mang tính thực dụng: — khám phá bí mật, đạt được thành công trong cuộc sống, chinh phục tình yêu của ai đó, củng cố sức khỏe, thu nạp năng lượng sinh học, mở rộng tiềm năng của bản thân, trả thù kẻ thù hoặc đơn giản là “chơi đùa” với những điều bí ẩn. Nhiều người bị thu hút bởi việc tắt cả những điều này đều có thể đạt được mà không cần bất kỳ nỗ lực thể chất nào và không vi phạm luật pháp dân sự.

Nếu việc hướng về Thượng Đế đánh thức lương tâm con người và thúc đẩy họ sám hối và sửa đổi, thì ngược lại, các hoạt động huyền bí không ràng buộc họ bằng bất kỳ nghĩa vụ đạo đức nào: cứ lấy và tận hưởng đi! Trong

sự tự do dường như thoát khỏi các nghĩa vụ đạo đức này, có vẻ như, nằm ở sức hấp dẫn chính của huyền bí học. Nhưng, như chúng ta sẽ thấy sau đây, những linh hồn bên kia thế giới sẵn lòng giúp đỡ hoàn toàn không phải là những kẻ vị tha, và con người sớm muộn gì cũng phải trả giá rất đắt cho những ân huệ đã nhận được. Chỉ ban đầu mọi thứ trông có vẻ dễ dàng và đơn giản.

Học thuyết huyền bí đã có từ xa xưa, giống như chính loài người. Việc ném trái cấm trong vườn Địa Đàng là nỗ lực đầu tiên của con người nhằm đạt được kiến thức và khả năng phi thường thông qua con đường huyền bí (xem Sách Sáng Thế, Chương 3). Các pháp sư, thầy phù thủy, những người triệu hồi người chết, v.v. — luôn tồn tại, nhưng phần lớn hoạt động trong “thế giới ngầm.” Điều đáng chú ý trong thời đại chúng ta là sự phổ biến và sự say mê ngày càng gia tăng đối với các hình thức huyền bí khác nhau, điều này được chứng minh qua một loạt các nghiên cứu nghiêm túc hiện đại. Chẳng hạn, Mircea Eliade, một nhà nghiên cứu về tôn giáo so sánh và huyền bí tại Đại học Chicago, đã nhận xét trong cuốn sách *\*Occultism, Witchcraft and Cultural Fashions\** của mình: “Với tư cách là một nhà sử học tôn giáo, tôi không thể không ngạc nhiên trước sự phổ biến rộng rãi của phù thủy trong văn hóa và tiểu văn hóa phương Tây hiện đại. Tuy nhiên, sự say mê phù thủy chỉ là một phần của xu hướng rộng lớn hơn, cụ thể là: sự quan tâm gia tăng đối với mọi loại khoa học huyền bí và bí truyền” (The University Press, Chicago IL 1976). Dưới ảnh hưởng của trào lưu “Thời đại Mới” đang thịnh hành hiện nay, hàng nghìn người ở Mỹ tự xưng là những người “kênh truyền” (*channelers*) và “nhà tiên tri” (*psychics*), và hàng triệu người tìm đến họ để xin lời khuyên và dịch vụ, đồng thời say mê các tác phẩm của họ. Một số người trong số những “kênh truyền” này rất nổi tiếng trong giới nghệ thuật và truyền hình. Tại châu Âu, Canada, Brazil, Nga và các quốc gia khác cũng ghi nhận sự quan tâm ngày càng tăng đối với thế giới siêu nhiên. Ảnh hưởng của các ý tưởng huyền bí đã bắt đầu thâm nhập ngay cả vào các ngành khoa học nghiêm túc như tâm lý học, y học, triết học, khảo cổ học, v.v. Các giáo phái giả danh Kitô giáo bắt đầu xuất hiện, truyền bá những ý tưởng huyền bí cổ xưa được bao bọc trong thuật ngữ giả khoa học và Kitô giáo. Tại các hiệu sách, người ta có thể thấy một khu vực riêng

dành cho học thuyết “Thời đại Mới”. Nơi đây tràn ngập những tựa sách như: “Các phù thủy thời Trung cổ,” “Phép thuật Ai Cập cổ đại,” “Lịch sử các hội kín,” “Con rắn uốn lượn và cầu vòng,” “Những lời bí mật của các pháp sư và xác sống Haiti,” “Bách khoa toàn thư về kiến thức cổ xưa và bị cấm;” “Từ Kabbalah đến các thế giới astrale: năng lượng tinh thần và bí mật của các mối quan hệ thân mật,” “Cuốn sách về ma thuật thiêng liêng: nguồn kiến thức huyền bí đen tối không thể thiếu,” “Từ điển phù thủy hiện đại: mọi điều bạn cần biết để có thể mê hoặc người khác,” “Đạt được điều mình mong muốn nhờ năng lượng huyền bí,” “Lơ lửng — đó là gì và làm thế nào để thực hiện.”

Tiến sĩ Walter R. Martin, một chuyên gia hàng đầu về các giáo phái tại Mỹ, khẳng định rằng 60% người Mỹ, dưới hình thức này hay hình thức khác, đều áp dụng các phương pháp huyền bí hoặc quan tâm đến lĩnh vực huyền bí. Hiện có hơn 3.000 nhà xuất bản sách và tạp chí về huyền bí, với tổng doanh thu lên tới một tỷ đô la mỗi năm. Ngay cả những tạp chí truyền thống, vốn không quan tâm đến lĩnh vực này, cũng đăng tải các bài viết về các phương pháp huyền bí, đi kèm báo chiêm tinh, chữa bệnh bằng tinh thể, v.v. Tại Nga, sự say mê các hiện tượng huyền bí cũng đang lan rộng như một dịch bệnh. Những sự thật đáng buồn này cho thấy sự suy đồi về mặt tinh thần của xã hội hiện đại và báo trước sự gần kề của Lần tái lâm thứ hai của Chúa Kitô.

Từ “*huyền bí*” (*occultism*) bắt nguồn từ từ tiếng Latinh “*occultus*”, có nghĩa là: điều gì đó ẩn giấu và không thể tiếp cận được đối với đa số. Lĩnh vực huyền bí bao gồm các hiện tượng và hành động khó giải thích khác nhau, vốn được thúc đẩy bởi những sức mạnh bí ẩn, phi vật chất. Các hoạt động huyền bí hướng đến các mục tiêu sau: 1) thu thập kiến thức không thể tiếp cận bằng các phương tiện vật lý thông thường; 2) thiết lập liên lạc với các linh hồn hoặc các thế lực siêu nhiên; 3) học cách điều khiển các linh hồn hoặc thế lực đó. Dưới đây là danh sách một số học thuyết và hoạt động huyền bí: bói toán chuyên nghiệp, chiêm tinh học, xem tay, số học, thần học (Hội Blavatsky), Kabbalah, nhân học, tinh thần luận, du hành astrale, một số hình thức thần bí, thiền định siêu việt, khả năng trung gian hoặc channeling, yoga, chữa bệnh bằng khả năng ngoại cảm (phi truyền thống), chữa

bệnh bằng trường sinh học, mã hóa nghi lễ, thuật shaman, phù thủy, tất cả các loại ma thuật trắng và ma thuật đen.

Ngày nay, học thuyết huyền bí “Thời đại Mới” đang trở nên rất phổ biến, học thuyết này đã tiếp thu nhiều học thuyết huyền bí cổ xưa hơn. Một số giáo phái hiện đại hoặc ra đời từ “sự mặc khải” của các linh hồn, hoặc mang trong mình các yếu tố huyền bí và sử dụng các phương pháp huyền bí. Trong số đó, cần kể đến: Hội Rosenkreuz, học thuyết Roerich (“Đạo đức sống” hoặc “Agni-yoga”), Hội Anh em Trắng, các hội của E. Blavatsky, phong trào “Thời đại Mới”, Hội Aum Shinrikyo, Krishna giáo, Lucius Trust (Alice Bailey), Eckankar (Paul Twitchell), The Children of God (David Berg), Giáo hội Thống nhất (Sun Mun), Hội Nhân học (Rudolf Steiner), Astara (Earlyne Chaney), Hội (“Giáo hội”) Mormons (Joseph Smith với “thiên thần Moroni” của ông), Khoa học Kitô giáo (Mary Baker Eddy) và các tổ chức khác.

Điều gì đã thúc đẩy những con người có học thức của thế kỷ XX tìm đến những hoạt động phi khoa học và đáng ngờ như gọi hồn? Câu trả lời cho câu hỏi này nằm ở chỗ: chỉ riêng khoa học và học thuyết duy vật không thể thỏa mãn những khát vọng cao cả nhất của con người. Có một điều gì đó trong mỗi chúng ta đang tìm kiếm những giá trị cao cả, thuộc về tinh thần, khao khát câu trả lời cho những câu hỏi mang tính nguyên tắc: chúng ta sống để làm gì, liệu có những thế giới khác và những hình thức tồn tại hoàn hảo hơn hay không, điều gì đang chờ đợi chúng ta sau cái chết, liệu có những sức mạnh phi vật chất nào có thể giúp con người vượt qua các định luật vật lý và tìm được hạnh phúc bền vững hay không. Và thế là, những người không biết hoặc phớt lờ giáo lý Kitô giáo lại tìm đến các giáo lý huyền bí. Những giáo lý này tự xưng là có thể trả lời những câu hỏi sâu sắc và cơ bản về sự tồn tại, đồng thời mở ra con đường tiếp cận các sức mạnh phi vật chất. Nhưng những câu trả lời đó là sai lầm, còn những phương pháp đó thì tai hại. Điều đáng sợ nhất là chúng dập tắt lòng kính sợ Thiên Chúa và ý thức trách nhiệm về hành động của con người. Các linh hồn sa ngã gieo rắc vào tâm trí người mới bắt đầu theo đuổi huyền bí rằng không có sự phán xét của Thiên Chúa, cũng không có sự đau khổ vĩnh cửu, mà ngược lại, mọi thứ

ở đó đều dễ dàng và dễ chịu. Vì vậy, hãy trau dồi kiến thức và hấp thụ sức mạnh được ban cho bạn. Và quả thực, đôi khi nhờ các bài tập huyền bí, con người bộc lộ những khả năng phi thường — truyền tâm, thấu thị, khả năng “chữa bệnh bằng trường sinh học” hoặc di chuyển vật thể từ xa (tele-kinesis), v.v. Tuy nhiên, như chúng ta sẽ thấy, những khả năng này không tự phát triển trong con người đó, mà nhờ **sự trợ giúp của các linh hồn bất tịnh**, và vì thế chúng rất nguy hiểm và có hại. Thật vậy, để không làm nản lòng những người mới bắt đầu ngây thơ, các ác quỷ khôn khéo che giấu sự hiện diện của mình và tự nguy trang thành: a) những linh hồn lang thang vô hại, hoặc b) năng lượng phi vật chất vô nhân cách, lan tỏa trong vũ trụ hoặc ẩn giấu ngay trong chính con người. Hãy xem xét những quan niệm này của các nhà huyền bí học có phù hợp với thực tế đến mức nào.

### **a) Bản chất của các linh hồn huyền bí**

Việc giao tiếp với các linh hồn được thực hiện thông qua *chủ nghĩa tâm linh* hoặc thông qua *khả năng trung gian*. Lịch sử việc gọi hồn (tâm linh học) có từ thời cổ đại xa xưa. Điều này cũng được đề cập trong Kinh Thánh như một hành vi bị Đức Chúa Trời cấm đoán và là tội lỗi: “*Chớ tìm đến những kẻ gọi hồn người chết, chớ đến với các thầy phù thủy, và chớ để mình bị ô uế bởi họ*” (Lê-vi Ký 19:31). “*Nếu có linh hồn nào tìm đến những kẻ gọi hồn người chết và các thầy phù thủy để đi theo con đường gian dâm của họ, thì Ta sẽ quay mặt lại với linh hồn đó và tiêu diệt nó khỏi dân tộc của nó*” (Lê-vi 20:6, 20:27). Trong các buổi gọi hồn, linh hồn xuất hiện dưới hình dạng ma quỷ hoặc thông qua tác động lên các vật thể khác nhau, chẳng hạn như di chuyển chiếc đĩa nhỏ, gõ lên bàn, làm dao động con lắc (bảng Ouija), v.v. Trong các buổi gọi hồn, người trung gian trong trạng thái xuất thần sẽ giao phó thân thể mình cho linh hồn; linh hồn đó, khi nhập vào con người, sẽ kiểm soát các cơ quan của người đó, thực hiện các hành động khác nhau qua người đó và truyền đạt các lời mặc khải khác nhau. Học thuyết “Thời đại Mới” hiện đại đang phổ biến chính hình thức giao tiếp thứ hai này với các linh hồn (hoặc “các thể lực”), gọi nó là channeling (từ channel — trong tiếng Anh có nghĩa là “truyền tải”). Khi nhà trung gian (channeler) rơi

vào trạng thái thôi miên, các cơ mặt và môi của họ bắt đầu co giật một cách vô thức. Khi linh hồn hoàn toàn chiếm hữu người trung gian, nhịp thở của họ thay đổi, và nét mặt đôi khi biến đổi đến mức không thể nhận ra. Giọng nói của họ cũng thay đổi, chẳng hạn như giọng nữ bắt đầu trở thành giọng trầm nam. Khi thoát khỏi trạng thái thôi miên, người đó không thể nhớ được những gì đã xảy ra với mình hay những gì mình đã nói trong trạng thái trung gian. Ban đầu, linh hồn không dám nhập vào người trung gian mà không có sự đồng ý của họ, và người trung gian phải tự mình mời linh hồn nhập vào. Tuy nhiên, sau nhiều buổi gọi hồn lặp lại, việc linh hồn nhập vào có thể diễn ra một cách vô thức và tự phát, và người trung gian trở nên phụ thuộc vào linh hồn của chính mình.

Không thể phủ nhận rằng trong giới những người theo chủ nghĩa tâm linh và các nhà trung gian tâm linh có không ít kẻ lừa đảo. Tuy nhiên, cũng có một số lượng đáng kể những người chuyên nghiệp, những người thực sự giao tiếp với các thực thể ở thế giới bên kia và nhận được từ họ những thông tin cùng khả năng mà những người khác không thể tiếp cận. Phần lớn những người truyền thông và những người theo chủ nghĩa tâm linh bình thường không hề hay biết rằng những thực thể mà họ tin tưởng **lại xảo quyệt và nguy hiểm** đến mức nào. Đó không phải là những linh hồn lang thang vô hại, cũng không phải là những sức mạnh vô nhân cách của tự nhiên. Ngược lại, theo lời chứng của nhiều nhà trung gian tâm linh và pháp sư chuyên nghiệp, những linh hồn mà họ từng tiếp xúc đã **cố ý** lừa dối họ. Chúng giả vờ tốt bụng với mục đích chiếm hữu và gây hại cho họ. Chẳng hạn, Satprem, đệ tử của nhà huyền bí học và vị guru (thầy) Ấn Độ giáo Sri Aurobindo, đã viết: “Tất cả các nhà huyền bí học đều biết rằng các linh hồn có khả năng biến thành bất kỳ hình dạng nào mà chúng muốn” (Satprem, *Sri Aurobindo or the Adventure of Consciousness*, New York, Harper and Row, 1974).

Robert Monroe đã miêu tả sinh động một trường hợp khi ông, trong một trong những chuyến “du hành astrale” của mình, phải đối mặt với cuộc tấn công ngang ngược và dai dẳng của các linh hồn ác. Vào thời khắc quyết liệt nhất của cuộc chiến, hai trong số những linh hồn đó đột ngột hóa thân thành hình dáng của hai cô con

gái yêu quý nhất của ông. Họ làm điều đó một cách bất ngờ và chân thực đến mức Robert mất khả năng chống cự và suýt nữa thì thiệt mạng (*Journeys out of the Body*, Garden City, NY, Anchor Books, 1973).

Nhà trung gian nổi tiếng Emanuel Swedenborg, người đã cống hiến cả đời cho việc giao tiếp với các linh hồn và được nhiều người công nhận là chuyên gia uy tín về các vấn đề huyền bí, khẳng định rằng những linh hồn mà các nhà tâm linh và nhà trung gian giao tiếp cùng là những thực thể xảo quyệt và dối trá đến mức người tìm đến họ không thể xác định được danh tính và mục đích thực sự của chúng. Những linh hồn này là những diễn viên tài ba, giả dạng thành linh hồn của những người đã khuất. Swedenborg cảnh báo những người mới bắt đầu nghiên cứu huyền bí bằng những lời sau: “Khi những linh hồn này nói bất cứ điều gì, tuyệt đối không được tin chúng, bởi vì chúng bịa đặt mọi thứ và luôn nói dối... Hơn nữa, chúng làm điều đó với sự tự tin và trơ trẽn đến mức khiến con người hoàn toàn mất phương hướng. Và nếu người ta tin dù chỉ một phần vào những gì chúng khẳng định, thì các linh hồn đó sẽ với sự trơ trẽn tột độ bịa đặt ra những câu chuyện hoang đường mới, khiến người ta hoàn toàn bị lạc lối. Vì vậy, mọi người cần phải cảnh giác với các linh hồn và tuyệt đối không được tin chúng dù chỉ một chút” (*The True Christian Religion*, New York, E.P Dutton 1936).

Chúng ta cũng nghe thấy lời chứng tương tự từ Uri Geller, người nổi tiếng với khả năng uốn cong thìa và dao bằng khả năng ngoại cảm. Ông và người thầy của mình, nhà nghiên cứu tâm linh Andrija Puharich, M.D., khi giao tiếp với các linh hồn thường cảm thấy bất an, nhận thấy điều gì đó kỳ lạ và đáng ngờ trong hành vi của chúng. Cả hai nhà huyền bí học này đã nhiều lần nhận thấy rằng các linh hồn hành xử rất mập mờ, như thể đang lừa gạt họ vậy (Andrija Puharich, Uri, New York, Bantam 1975). Những nhà tâm linh học và nhà trung gian chuyên nghiệp khác cũng từng trải qua cảm giác lo lắng tương tự.

Vậy thì, nếu các linh hồn mà các nhà huyền bí học tiếp xúc **đang nói dối**, chẳng phải điều đó chứng tỏ rõ ràng rằng chúng không phải là những thiên thần tốt lành hay những tôi tớ của Đức Chúa Trời sao? Chúng cũng không thể là linh hồn của những người đã khuất, bởi vì theo Kinh Thánh, các linh hồn không được phép tự ý lang

thang trên thế gian. Ngược lại, sau khi con người qua đời, Đức Chúa Trời chỉ định cho linh hồn họ một nơi cụ thể — ở thiên đàng hoặc địa ngục, nơi linh hồn phải ở lại cho đến ngày phán xét chung (*“Con người chỉ chết một lần, rồi sau đó là sự phán xét,”* Giăng 9:27). Vì vậy, nếu những linh hồn mà các nhà huyền bí học đề cập đến không phải là thiên thần cũng không phải là linh hồn của những người đã khuất, thì rất có thể chúng là những linh hồn phục tùng kẻ mà Đấng Cứu Thế đã nói rằng *“hắn là sự dối trá và là cha của sự dối trá”*, tức là ma quỷ (Giăng 8:44). Do đó, những người theo chủ nghĩa tâm linh và những người làm trung gian, khi tin tưởng vào các linh hồn từ thế giới bên kia, đang đặt bản thân và người khác vào nguy hiểm lớn (chúng tôi sẽ giải thích điều này chi tiết hơn ở phần dưới). Thật khó hiểu tại sao những người vốn không bao giờ tin tưởng một người lạ lại có thể ngây thơ tin tưởng vào những thực thể từ thế giới bên kia, những thực thể mà họ chẳng biết gì về chúng và thường xuyên bị bắt quả tang nói dối.

### **b) Năng lượng tâm linh có phải là vô nhân cách không?**

Bây giờ chúng ta hãy xem xét quan điểm thứ hai, rất phổ biến trong thời đại chúng ta, rằng các phương pháp huyền bí kích hoạt một loại năng lượng phi vật chất, lan tỏa trong vũ trụ hoặc ẩn giấu ngay trong chính bản thân họ. Quan điểm này đặc biệt hấp dẫn đối với những người hoài nghi hiện đại, những người không công nhận cả một vị Thượng Đế cá nhân lẫn thế giới tâm linh. Ý nghĩ rằng chỉ bằng một ý muốn của mình, người kiêu ngạo đó có thể kích hoạt một nguồn năng lượng phi vật chất mạnh mẽ và khiến nó phục vụ cho bản thân, điều này làm nịnh nọt ý thức của họ. Dựa trên giả định về sự tồn tại của những lực lượng phi vật chất vô nhân cách, một loạt các lý thuyết huyền bí hiện đại đã ra đời; được bao bọc trong thuật ngữ bán khoa học, chúng được giới thiệu đến độc giả dưới dạng những “công thức” hữu ích cho mọi tình huống trong cuộc sống.

Sự thành công của những học thuyết huyền bí hiện đại này là rất lớn, bởi vì trước mắt những người đang tìm kiếm nhưng thiếu nền tảng tâm linh, chúng dường như mở ra những thế giới mới: tất cả những gì trước đây bí ẩn

và không thể thực hiện được bỗng chốc trở nên có thể giải thích và đạt được. Không có gì phải sợ hãi, không cần phải run rẩy trước ai cả — mọi thứ đều đơn giản và có thể thực hiện được đối với những ai đã học cách điều khiển các sức mạnh phi vật chất.

Lưu ý: Một nhánh trong chủ nghĩa huyền bí, vốn quảng bá phương pháp khai mở nguồn năng lượng **bên trong** chính con người, gây ra mối nguy hiểm đặc biệt đối với sức khỏe tinh thần (A. Klizovsky, “Những nguyên lý cơ bản về nhận thức thế giới trong thời đại mới”). Theo học thuyết này, mỗi người, sau khi nắm vững một phương pháp đặc biệt, có thể phát triển khả năng nhận thức toàn diện về thế giới bên ngoài và bên trong, duy trì và phục hồi sức khỏe cho bản thân cũng như cho người khác, học cách kết nối với bất kỳ thông tin nào, khai mở “con mắt thứ ba”, thực hiện các chuyến du hành astrale, và học cách khai mở các luân xa của mình. Việc khai mở các luân xa bằng các phương pháp đặc biệt nhằm giải phóng năng lượng tâm linh hứa hẹn những khả năng vô hạn. Con người có thể trở nên giống như các vị thần — sở hữu khả năng thấu thị, truyền tâm, điều khiển vật bằng ý nghĩ, v.v. Tuy nhiên, chính các chuyên gia trong lĩnh vực này (A. Klizovsky) cũng cảnh báo rằng việc khai mở sức mạnh sinh học bên trong bản thân tiềm ẩn nhiều hậu quả nghiêm trọng. Việc phân tích chi tiết chủ đề này nằm ngoài phạm vi bài viết này. Chúng tôi chỉ muốn nhấn mạnh rằng những người đang thực hành khai mở các luân xa đang làm tổn thương tâm lý của chính mình, đôi khi là không thể khắc phục được.

Điều đáng chú ý là chính các linh hồn, những kẻ đang điều khiển “đằng sau hậu trường” các thí nghiệm huyền bí mang tính giả khoa học hiện đại, lại không hề phật lòng khi những người làm kênh (channelers) phớt lờ công lao của họ và che giấu những đóng góp đó. Ngược lại, các linh hồn sẵn lòng ẩn mình đằng sau những thế lực phi vật chất vô danh, bởi vì như vậy họ dễ dàng đạt được mục tiêu chính của mình hơn: mục tiêu nô dịch con người. Và điều này rất nhất quán từ phía họ, bởi vì chính vị chúa tể của họ, quỷ dữ — là một kẻ lừa dối đa diện và xảo quyệt. Với người có khát vọng trí tuệ, hẳn nói: “Ta sẽ ban cho người kiến thức siêu nhiên;” với người có khuynh hướng thần bí: “Ta sẽ tiết lộ cho người những bí mật của sự tồn tại;” với kẻ khao khát quyền lực, hẳn hứa hẹn vinh quang

và quyền uy; với người tìm kiếm hạnh phúc trần thế, hấn hứa hẹn mọi điều tốt đẹp của cuộc sống; còn với kẻ vô thần, hấn gieo rắc suy nghĩ: “Ta không tồn tại, ta chỉ là sản phẩm của trí tưởng tượng!”

Vậy là, sau khi quyến rũ con người bằng những điều họ coi trọng nhất, quỷ dữ dần dần lôi kéo họ xa rời Thiên Chúa, cho đến khi đẩy họ xuống vực thẳm địa ngục. Nhờ khả năng thích ứng với cách suy nghĩ của con người, quỷ dữ đã lừa dối được nhiều người đương thời bằng những câu chuyện huyền bí cổ xưa, khoác lên chúng lớp vỏ thuật ngữ giả khoa học. Chính vì thế mà ngày nay thậm chí đã xuất hiện một ngành khoa học đặc biệt — parapsychology (tâm linh học), chuyên nghiên cứu và cố gắng giải thích một cách khoa học các phương pháp cổ xưa của các pháp sư và những người có khả năng giao tiếp với thế giới bên kia.

Tuy nhiên, vẫn còn một câu hỏi cơ bản: liệu có tồn tại một loại năng lượng phi vật chất, trung lập về mặt đạo đức hay không, và nếu có, bản chất của nó là gì? Để trả lời những câu hỏi này, cần lưu ý rằng bất kỳ loại năng lượng hay sức mạnh nào, dù là vật chất hay tinh thần, đều nhất thiết gắn liền với **nguồn gốc** sinh ra nó. Ví dụ, bất kỳ năng lượng vật lý hay trường nào (như trường điện từ, trường hấp dẫn, v.v.) đều không tồn tại “tự thân”, mà phát xuất từ các hạt hạ nguyên tử cụ thể (photon, graviton, v.v.). Và vì các hạt vật lý này là vô nhân cách, nên các trường do chúng tạo ra cũng vô nhân cách và do đó trung lập về mặt đạo đức. Tương tự như vậy, năng lượng tinh thần (các sức mạnh tinh thần) cũng không tồn tại “tự thân”, mà cũng phát xuất từ một thực thể tinh thần này hay thực thể tinh thần khác. Và vì các thực thể tâm linh (thiên thần, con người, ác quỷ) là **những cá thể có nhân cách**, nên năng lượng phát ra từ chúng mang dấu ấn của trạng thái đạo đức của chúng — thiện hay ác. Những nhà ngoại cảm có kinh nghiệm hiểu rất rõ điều này và vì vậy họ cố gắng bảo vệ bản thân khỏi sự lây nhiễm đạo đức.

Người ta biết rằng trong thế giới chúng ta đang sống, ngoài màu trắng và màu đen còn có màu xám; ngoài ánh sáng và bóng tối còn có vùng nửa sáng nửa tối. Nhưng trong không gian chân không không có vùng nửa sáng nửa tối, mà chỉ có ánh sáng hoàn toàn hoặc bóng tối hoàn toàn. Tương tự như vậy, trong thế giới linh hồn cũng không tồn tại trạng thái đạo đức mơ hồ. Các linh hồn (so với con người) là những thực thể đơn giản: chúng hoặc

hoàn toàn thiện (thiên thần), hoặc hoàn toàn ác (quỷ dữ). Theo đó, trong thế giới linh hồn chỉ tồn tại hai trạng thái: thiên đàng hoặc địa ngục. Không có trạng thái trung gian, trung lập nào cả. Hiểu được điều này, chúng ta phải thừa nhận rằng sức mạnh (năng lượng) phát ra từ Thiên Chúa và các thiên thần luôn là thiện và hướng tới điều thiện, còn sức mạnh (năng lượng) phát ra từ các quỷ dữ luôn là ác và đẩy con người vào điều ác. Kinh nghiệm nhiều thế kỷ của Giáo Hội đã xác nhận điều này. Sức mạnh phát ra từ Thiên Chúa, hay “năng lượng thần thánh không được tạo dựng” (theo cách diễn đạt của Thánh Grêgôriô Palamas), là sức mạnh soi sáng và làm sống động linh hồn. “*Thưa Thầy, thật tốt lành khi chúng con được ở đây với Thầy,*” — các môn đệ đã thốt lên khi ánh sáng Thần thánh chiếu rọi họ trên núi Phavar (Mt 17:1-13).

Nhưng con người phức tạp hơn nhiều so với các linh hồn đơn thuần (thiên thần và ma quỷ). Vì vậy, họ có thể ở trong trạng thái chưa xác định về mặt đạo đức trong một thời gian và có khả năng dao động giữa thiện và ác. Chính vì sự phân đôi và bất ổn về mặt đạo đức của con người, thiện và ác trong họ trung hòa lẫn nhau, và do đó năng lượng tâm linh của họ yếu ớt và kém hiệu quả so với năng lượng của các linh hồn thuần khiết. Điều này giống như, ví dụ, trong nguyên tử, các hạt electron mang điện tích âm trung hòa điện tích dương của hạt nhân. Trong thế giới tâm linh, không tồn tại bất kỳ lực lượng phi vật chất nào mang tính trung lập về mặt đạo đức, bởi vì chúng phát xuất từ những thực thể đã xác định rõ lập trường đạo đức — thiên thần hoặc ác quỷ. Do đó, mỗi khi con người tiếp xúc với năng lượng phát ra từ những thực thể này, họ sẽ cảm nhận được sự thôi thúc hướng tới điều thiện hoặc điều ác.

Lưu ý: Tất nhiên, nguồn gốc ban đầu của mọi loại năng lượng chính là Đức Chúa Trời. Nhưng các thiên thần sa ngã đã biến năng lượng này thành điều ác, cũng như những ân tứ khác mà Đấng Tạo Hóa đã ban cho họ.

Vậy nên, những người theo thuật huyền bí đã lầm tưởng về tính trung lập và an toàn của năng lượng phi vật chất. Vì cả Đức Chúa Trời lẫn các thiên thần của Ngài đều không cho phép bị thao túng, nên các quỷ dữ sẵn lòng phục

vụ những người theo thuật huyền bí. Chính chúng là những kẻ cung cấp cho họ năng lượng cần thiết. Nhưng chúng làm điều này không hề vô tư. Chúng cho năng lượng dưới hình thức cho vay và với lãi suất rất cao. Các thầy phù thủy, phù thủy nữ, những người thờ Satan và nhiều nhà huyền bí học chuyên nghiệp đều nhận thức được điều này, nhưng họ giữ kín bí mật đó. Để không chỉ đưa ra khẳng định suông, chúng ta hãy trích dẫn một số ý kiến của các chuyên gia.

Giáo sư Michael Harner giảng dạy tại Đại học Columbia và Đại học Yale. Ngoài ra, ông còn giảng dạy nhân chủng học tại New School for Social Research ở New York và là tác giả cuốn sách *\*The Way of the Shaman\**. Những nghiên cứu của ông trong lĩnh vực huyền bí đã dẫn ông đến niềm tin rằng nguồn sức mạnh chính của các pháp sư chính là thế giới linh hồn. “Không có linh hồn hướng dẫn thì không thể trở thành pháp sư, bởi vì pháp sư cần một nguồn năng lượng mạnh mẽ” (New York, Bantam 1986).

Các vị guru (thầy) theo đạo Hindu và Phật giáo cũng thừa nhận rằng sức mạnh của họ đến từ thế giới linh hồn. Chẳng hạn, Indries Shah nhận xét: “Bản thân các guru không sở hữu sức mạnh tâm linh phi thường. Họ nhận được sức mạnh đó từ các linh hồn. Còn guru chỉ sở hữu khả năng tập trung mà thôi” (*Oriental Magic*, NY, E.P. Dutton, 1973). Trong cuốn sách *\*The Adventures into the Psychic\**, nhà nghiên cứu lâu năm về các hiện tượng siêu tâm lý Jess Shearn đưa ra nhận xét sau: “Hầu như không có ngoại lệ, tất cả các nhà trung gian vĩ đại đều cảm thấy rằng họ là những công cụ của một sức mạnh siêu nhiên, sức mạnh đó chảy qua họ. Bản thân họ không tự cho mình có bất kỳ sức mạnh nào” (NY, Signet, 1982).

Dù những người theo chủ nghĩa huyền bí đôi khi có muốn khoe khoang về những khả năng phi thường của mình đến đâu, họ vẫn buộc phải thừa nhận rằng trên thực tế, chính **những linh hồn** từ thế giới bên kia đang hành động thông qua họ. Ví dụ, khi trích dẫn nhà nghiên cứu parapsychology Lawrence LeShah – người đã nghiên cứu một số nhà chữa bệnh ngoại cảm ở phương Đông và phương Tây – Charles Panati viết rằng “nếu có điểm chung nào giữa các nhà chữa bệnh mà ông nghiên cứu, thì đó chính là sự thừa nhận rằng không ai trong số họ chữa bệnh

bằng sức mạnh của chính mình. Ngược lại, mỗi người trong số họ đều hiểu rằng chính “linh hồn” mới là thứ hoạt động thông qua họ. Bản thân họ coi mình chỉ là một công cụ thụ động của linh hồn. Để thực hiện việc chữa bệnh, tất cả các nhà chữa bệnh đều phải trước tiên đi vào trạng thái thôi miên” (*Supersenses*, Garden City, NY, Anchor/Doubleday, 1976).

Một trong những nghiên cứu toàn diện nhất về vấn đề chữa bệnh bằng khả năng ngoại cảm có thể tìm thấy trong tuyển tập *\*Healers and the Healing Process\**. Trong nghiên cứu kéo dài mười năm này, với sự tham gia của đông đảo các chuyên gia, chúng ta đọc được: “Bất kỳ nghiên cứu nào về việc chữa bệnh bất thường đều ngay lập tức đưa nhà nghiên cứu đến khái niệm về các linh hồn thông thái (đôi khi được gọi là “người hướng dẫn”, đôi khi là “người kiểm soát”, đôi khi là “người bảo vệ”), những linh hồn này tác động lên tâm trí của người chữa bệnh và cung cấp cho họ những thông tin mà trước đó họ không hề có nhận thức rõ ràng” (Wheaton, IL. Theosophical Quest, 1977). Nghiên cứu này cũng kết luận rằng hiện tượng chữa bệnh bất thường phổ biến nhất ở những quốc gia nơi chủ nghĩa tâm linh và niềm tin vào các linh hồn được ưa chuộng. Thông tin chi tiết hơn về chủ đề này có thể tìm thấy trong các cuốn sách *\*The Facts on the Occult\** và *\*The Facts on Spirit Guides\**, do John Ankerberg và John Weldon biên soạn (Harvest House Publishers, Eugene, Oregon, 1991).

Như vậy, đã được xác định rằng dù họ sử dụng thuật ngữ nào đi chăng nữa, những người theo chủ nghĩa huyền bí đều giao tiếp với **các linh hồn thực sự**, những linh hồn này cung cấp cho họ thông tin và sức mạnh phi vật chất.

### c) **Hậu quả của các hoạt động huyền bí**

Chúng ta đã trích dẫn những dữ liệu chỉ ra rằng những linh hồn này không phải là thiên thần hay linh hồn của người đã khuất, mà rất có thể là ma quỷ. Nhưng để hoàn toàn tin chắc điều này, chúng ta hãy tìm hiểu xem việc giao tiếp với chúng dẫn đến những hậu quả gì. Đây là phương pháp nghiên cứu các hiện tượng tâm linh chính

xác nhất, mà chính Đấng Cứu Thế đã chỉ ra khi Ngài phán: “*Các con sẽ nhận biết họ qua hoa quả của họ... Cây tốt không thể sinh ra hoa quả xấu, cũng như cây xấu không thể sinh ra hoa quả tốt*” (Mt 7:16). Và chính tại đây, vô số sự kiện từ cuộc sống của những người dân thân vào thuật huyền bí đã chứng minh rằng: a) các linh hồn xúi giục những người giao tiếp với chúng phạm vào đủ loại tội lỗi và hành vi phạm pháp; và b) chúng làm suy yếu sức khỏe và phá hoại cuộc đời họ. Thật vậy, những người dân thân vào huyền bí, sau một thời gian, bắt đầu bộc lộ những biểu hiện tâm lý bất thường, rơi vào trầm cảm, sa vào nghiện rượu, lạm dụng ma túy. M. Lamar Keene đã dành 13 năm sống giữa các nhà ngoại cảm chuyên nghiệp. Trong lời thú nhận công khai của mình, ông viết: “Tất cả các nhà ngoại cảm mà tôi biết, dù trực tiếp hay qua người khác, đều kết thúc cuộc đời một cách bi thảm. Chẳng hạn như hai chị em nhà Fox, những người đã khởi xướng trào lưu này, đã kết thúc cuộc đời trong tình trạng nghiện rượu nặng. William Slade, người nổi tiếng với khả năng đọc suy nghĩ, đã phát điên và qua đời tại một bệnh viện tâm thần ở Michigan. Nhà ngoại cảm Margery cũng qua đời trong tình trạng nghiện rượu nặng... Dù tôi nhìn về đâu — đâu đâu cũng hiện ra cùng một bức tranh: cuộc đời thảm hại của các nhà ngoại cảm luôn kết thúc bằng một cái chết còn thảm hại hơn. Tôi hoàn toàn chán nản trước toàn bộ chuyện ngoại cảm này — sự lừa dối, sự đòi truy thô tục, những cơn say không dứt, nghiện ma túy... (*The Psychic Mafia*).

Hơn nữa, các linh hồn còn hành hạ bằng mọi cách những người mà chúng “giúp đỡ”, qua đó bộc lộ bản chất độc ác, tàn bạo của mình. Nhưng chúng làm điều đó một cách xảo quyệt: để không làm nạn nhân hoảng sợ quá sớm, chúng từ từ và có kế hoạch tăng dần mức độ đau khổ. Người dân thân vào lĩnh vực huyền bí bắt đầu phải chịu đựng tình trạng căng thẳng thần kinh gia tăng, suy nhược thể chất, gặp phải những tai nạn khó hiểu và đủ loại rắc rối, thỉnh thoảng trải qua cơn hoảng loạn, và bắt đầu nảy sinh ý định tự tử. Khi người đó nghi ngờ rằng có lẽ chính các linh hồn đang gây ra tất cả những bất hạnh này cho mình, cố gắng thoát khỏi chúng và chấm dứt hoạt động huyền bí của mình, thì các linh hồn lại gia tăng gấp ba lần sự hung ác và nhấn chìm người đó trong một

biến bất hạnh còn lớn hơn nữa, nhằm hù dọa và ép buộc người đó quay trở lại với chúng. Bằng cách siết chặt rồi nói lỏng dây cương như vậy, chúng dần dần khuất phục nhà huyền bí học và cuối cùng hủy hoại anh ta.

Quan sát này được bác sĩ Nandor Fodor, tác giả của cuốn *Encyclopedia of Psychic Science* có uy tín, xác nhận: “Những nỗ lực kìm nén khả năng trung gian tâm linh trong bản thân sẽ dẫn đến các bệnh tật khác nhau. Còn khi người đó quay trở lại với các hoạt động huyền bí, các triệu chứng sẽ biến mất” (Secaucus, NJ, Citadel, 1974). Nhà nghiên cứu siêu tâm lý học nổi tiếng Edgar Cayce là một ví dụ điển hình. Joseph Millard viết rằng “ông thực chất chỉ là một con rối đáng thương của các thế lực siêu nhiên” (*Edgar Cayce: Mystery Man of Miracles*, Greenwich, CT, Faucett, 1967). Cựu nhà trung gian Raphael Gasson đã viết dựa trên kinh nghiệm cá nhân: “Nhiều người đã phải chịu đựng rất nhiều đau khổ khi bắt đầu tìm hiểu về khả năng trung gian và trải qua sự lo âu tột độ khi cố gắng thoát khỏi nó. Các gia đình tan vỡ, những nỗ lực tự tử và bệnh tâm thần bắt đầu đè nặng lên những ai đã tiếp xúc với lĩnh vực này, rồi sau đó muốn thoát khỏi sức mạnh của nó. Những ai đã tìm được sự cứu rỗi chỉ nên cảm tạ Đức Chúa Trời vì ân sủng của Ngài” (*The Challenging Counterfeit*, Plainfield, NJ, Logos, 1966).

Nhà tâm linh và guru Sri Chinmoy, cố vấn tại Liên Hợp Quốc, nhận xét: “Rất nhiều, rất nhiều thầy phù thủy và những người giao tiếp với linh hồn đã bị bóp cổ hoặc bị giết. Tôi biết điều này vì bản thân đã chứng kiến một số trường hợp tương tự” (*Astrology, the Supernatural and the Beyond*, Jamaica, NY, Angi Press, 1973). Giáo sư Kurt Koch, người đã dành 45 năm để nghiên cứu các hiện tượng bất thường, khẳng định rằng “trong số những người theo đuổi huyền bí, tỷ lệ tự tử, tai nạn thảm khốc và mất trí rất cao.” Ông và nhiều chuyên gia khác trong lĩnh vực siêu tâm lý học khẳng định rằng việc theo đuổi huyền bí trong nhiều năm sẽ không tránh khỏi việc hủy hoại sức khỏe thể chất của con người: như thể có một “ma cà rồng” bên trong đang hút cạn sức lực của người theo đuổi huyền bí.

Mọi người sa vào lưới của huyền bí học bởi vì ban đầu họ không nhận ra nguy hiểm, ngược lại, mọi thứ dường như thật tuyệt vời và dễ chịu. Malachin Martin trong cuốn sách *\*Hostage to the Devil\** đã miêu tả số phận

của một người tên là “Karl”, một nhà vật lý và tâm lý học có bằng cấp, với sự quan tâm sâu sắc đến tôn giáo và parapsychology. Karl khiến những người quen ngạc nhiên bởi những khả năng tâm linh phi thường của mình. Theo đuổi “sứ mệnh” của mình, anh nghiêm túc nghiên cứu học thuyết về luân hồi và du hành astrale. Càng thâm nhập vào các khoa học huyền bí này, những chân trời mới mở ra trước mắt anh. Karl là người thông minh và thận trọng. Anh tin chắc rằng những nghiên cứu của mình sẽ mang lại lợi ích cho khoa học và nhân loại. Sau khi được bổ nhiệm làm giáo sư tại một trường đại học ở Mỹ, anh tiếp tục thực hiện các thí nghiệm trong lĩnh vực parapsychology và các hiện tượng huyền bí. Tuy nhiên, dần dần, anh bắt đầu nhận thấy một số thay đổi tiêu cực trong tính cách và tâm trạng của mình. Sau đó, anh bắt đầu cảm thấy lo lắng vì sự hoài nghi và thậm chí là nỗi sợ hãi đối với những linh hồn mà anh giao tiếp. Và thế là, Karl đi đến kết luận rằng cần phải thay đổi triệt để phương pháp nghiên cứu của mình và từ bỏ những luận điểm ban đầu. Nhưng ngay lúc đó, anh bị liệt toàn thân và rơi vào trạng thái “thực vật”, phải nhập viện. Phải đến mười một tháng sau, sau quá trình điều trị tích cực, cùng với những lời cầu nguyện của người thân và bạn bè, Karl mới hồi phục. Khi xuất viện, ông từ bỏ tất cả những thành tựu của mình trong lĩnh vực parapsychology và tiết lộ bí mật về căn bệnh của mình: “Tôi đã long trọng và tự nguyện dâng hiến bản thân cho một linh hồn ác quỷ. Mặc dù linh hồn đó tự xưng là thiện lành, hứa hẹn sẽ giúp đỡ và hoàn thiện tôi, nhưng ngay từ đầu, bằng trực giác sâu thẳm, tôi đã nhận ra rằng nó là ác quỷ.”

Tuy nhiên, mặc dù có hàng chục nghìn người đã phải chịu hậu quả từ các hoạt động huyền bí và có rất nhiều bằng chứng ghi chép về những nguy hiểm của huyền bí học, nhiều người vẫn tiếp tục tin vào những lầm tưởng rằng huyền bí học — hoặc là trò lừa đảo vô hại, hoặc là cách giết thời gian vô tội vạ, hoặc thậm chí là một hành trình tìm kiếm tâm linh tích cực. Nó không phải là cái này, cũng không phải cái kia, và cũng không phải cái thứ ba. Quan điểm cho rằng ngoài hình thức “nguy hiểm” còn tồn tại hình thức “an toàn” của chủ nghĩa huyền bí cũng là sai lầm. Một số người hy vọng rằng với sự thận trọng nhất định, họ có thể thu được lợi ích từ chủ nghĩa huyền bí. Thật không may, tất cả các bằng chứng đều cho thấy rằng, dưới bất kỳ hình thức hoạt động huyền bí

nào, một thứ tiêu cực và phá hoại nào đó sẽ “bám vào” con người, và họ không thể thoát khỏi nó nếu không có sự giúp đỡ từ trên cao. Thế lực siêu nhiên này bắt đầu thao túng số phận con người và đẩy họ ngày càng sâu hơn vào vũng lầy của huyền bí học. Quá trình này tương tự như bệnh AIDS. Khi xâm nhập vào cơ thể, virus này đánh lừa các tế bào khỏe mạnh bằng cách giả vờ là “bạn” và vô hại. Tế bào hạ thấp cơ chế phòng thủ của mình, và virus xâm nhập vào bên trong giống như một “con ngựa thành Troia”. Chỉ khi đã ở bên trong tế bào, virus mới bộc lộ sức mạnh phá hoại của mình. Thật vậy, ngay cả sau khi bị nhiễm bệnh, con người vẫn sống một cuộc sống tương đối bình thường trong vài năm nữa và có thể không hề nghi ngờ rằng ngày tàn của mình đã gần kề. Chỉ đến giai đoạn cuối cùng của bệnh, sự hiện diện của loại virus hủy diệt này mới trở nên rõ ràng. Nhưng lúc đó đã quá muộn.

Còn có một yếu tố quan trọng khác, hiếm khi được đề cập trong các nghiên cứu khoa học về huyền bí, nhưng lại cực kỳ quan trọng, giúp bộc lộ bản chất chống lại Thượng Đế thực sự của các linh hồn huyền bí: đó là **sự ghê tởm** không thể giải thích được đối với Thượng Đế và mọi điều thiêng liêng, mà con người cảm nhận sau khi nhận được sự giúp đỡ hoặc năng lượng sinh học từ chúng. Đối với người có đức tin, sự thay đổi đột ngột trong tâm trạng tâm linh càng trở nên rõ rệt. Ngay khi nhận được bất kỳ sự giúp đỡ nào từ nhà ngoại cảm hay người theo thuật huyền bí, họ sẽ mất hết mọi mong muốn cầu nguyện, đọc Kinh Thánh, đi nhà thờ, v.v. Hơn nữa, sự chán ghét này tỷ lệ thuận với sức mạnh mà họ nhận được qua con đường huyền bí. Việc quay trở lại với các hoạt động huyền bí sẽ khiến con người có thái độ chống lại Đức Chúa Trời.

Kurt E. Koch kể lại trường hợp sau đây. Tại một ngôi làng ở Thái Lan, có một nông dân bản địa, người từng là thành viên tích cực của hội thánh Cơ Đốc nơi anh ta sinh sống. Một lần nọ, anh ta bị thương ở tay do một sự cố nào đó, dẫn đến việc trên tay anh ta hình thành một vết thương mưng mủ. Trong khí hậu nhiệt đới, tình trạng viêm nhiễm lan rộng rất nhanh, và chẳng bao lâu sau, một phần cánh tay anh ta bị bao phủ bởi một vết bầm lớn màu đỏ sẫm, gần như đen. Tuy nhiên, vì khoảng cách đến bác sĩ gần nhất khá xa, người nông dân này đã cố gắng

chữa trị cánh tay bằng các phương pháp dân gian. Cuối cùng, khi bệnh hoại tử đã gần lan đến vai, anh ta mới đi gặp bác sĩ. Bác sĩ thông báo với anh rằng cần phải cắt cụt cánh tay ngay lập tức, nếu không anh sẽ sớm chết vì hoại tử. Người đàn ông Thái Lan hoảng hốt kêu lên: “Nhưng tôi sẽ làm gì với chỉ một cánh tay? Ai sẽ thay tôi cấy lúa và gặt lúa?” Anh ta rơi vào trạng thái hoang mang tột độ. Lúc đó, anh nhớ ra một ông lão theo đạo Hindu, người có thể chữa bệnh cho mọi người bằng một sức mạnh bí ẩn nào đó. Mặc dù anh biết rằng người theo đạo Thiên Chúa không nên tìm đến các thầy phù thủy, nhưng hoàn cảnh tuyệt vọng đã khiến anh vẫn phải tìm đến ông lão theo đạo Hindu đó để cầu cứu. Hóa ra, ông lão này hoàn toàn không phải là một kẻ lừa đảo, và sức mạnh ma thuật của ông đã làm được những điều tưởng chừng như không thể. Vết viêm mủ đã được ngăn chặn, và bàn tay được cứu. Nhưng không lâu sau khi nhận được sự giúp đỡ từ thầy phù thủy, người Thái Lan này đã ngừng đi nhà thờ và quay trở lại với tín ngưỡng ngoại đạo của tổ tiên mình. Như vậy, để cứu lấy bàn tay, anh ta đã phải trả giá bằng chính linh hồn mình (*Occult Bondage and Deliverance*, Kregel Publications, Grand Rapids, Michigan, 1970).

Một chút sau đó, Giáo sư K. Koch kể lại rằng thầy phù thủy mạnh nhất mà ông từng gặp là thầy phù thủy người Eskimo tên Alualuk. Sức mạnh huyền bí của ông ta lớn đến mức ông ta thậm chí đã làm sống lại một số người ngoại đạo đã chết. Một trong số họ sau khi được hồi sinh đã sống thêm mười năm nữa. Tuy nhiên, vị pháp sư này, sau khi được một nhà truyền giáo nào đó khai sáng, đã tin nhận Chúa Kitô và chịu phép rửa. Sau đó, ông ta mất hết sức mạnh ma thuật của mình. Khi Koch hỏi ông ta đã dùng sức mạnh nào để thực hiện những phép lạ đó, vị pháp sư cũ đã khẳng định một cách dứt khoát: “Tất nhiên là sức mạnh của ma quỷ!” Đồng thời, ông ta cũng nói thêm rằng sức mạnh của ông ta chưa bao giờ tác động lên những người Kitô hữu chân chính.

Ngày nay, mối nguy hiểm từ chủ nghĩa huyền bí đã gia tăng vì nó được quảng bá như một hoạt động tôn giáo, thậm chí là Kitô giáo. Theo truyền thống, mọi hình thức huyền bí đều không che giấu thái độ thù địch của mình đối với Kitô giáo. Ngày nay, người ta có thể nghe thấy những lời khuyên như “hãy đi rửa tội”, “hãy đến nhà

thờ”, “hãy rước lễ”, “hãy uống nước thánh”, v.v. từ các nhà ngoại cảm và những người theo chủ nghĩa huyền bí khác. Một số nhà ngoại cảm thậm chí còn kêu cầu danh Chúa, đọc kinh, làm dầu thánh giá trong các buổi thực hành của mình, qua đó tạo ấn tượng rằng sức mạnh của Chúa đang hoạt động qua họ. Tất cả những điều này đều là sự lừa dối khủng khiếp! Bất kỳ hình thức huyền bí nào, dù được khoác lên mình lớp vỏ bọc nào đi chăng nữa, về bản chất **đều mang tính chống tôn giáo**.

Thật vậy, tất cả các đặc điểm chính của huyền bí học đều hiện diện trong các buổi “thần giao cách cảm” mang màu sắc “Kitô giáo” ngày nay: nỗ lực thao túng các thế lực siêu nhiên vì những mục đích vụ lợi. Tôn giáo đòi hỏi sự phục tùng Đấng Tạo Hóa, đức tin, sự sám hối, sự cải thiện đạo đức, khát vọng hướng về thiên đàng, và sự phục vụ vô tư vì điều thiện. Trong khi đó, mục đích ở đây là: hấp thụ “năng lượng sáng”, đạt được thành công trong cuộc sống trần thế, khám phá những bí mật, v.v. — và tất cả những điều này đều không kèm theo bất kỳ nghĩa vụ đạo đức nào đối với Thiên Chúa. Người theo đuổi các môn huyền bí, khi đến nhà thờ, không tìm kiếm Chúa Kitô mà tìm kiếm sức mạnh của trường sinh học. Khi nhìn vào các bức tranh thánh, họ không thấy Thiên Chúa mà chỉ thấy nguồn năng lượng. Họ tự mãn giờ tay về phía các vật thánh để “nạp năng lượng” cho những việc làm bất chính của mình, qua đó xúc phạm đến sự vĩ đại của Đấng Tạo Hóa.

Vậy các nhà ngoại cảm tự nói gì về bản thân họ? Hãy cùng xem cuộc phỏng vấn với Yuri Tarasov, có tiêu đề: “Tôi là pháp sư thế hệ thứ tư.” Trả lời câu hỏi của phóng viên: “Tôi nhận thấy rằng ông đã chữa trị cho một bệnh nhân bị thoái hóa đột sống bằng trường sinh học, liệu pháp nắn xương và liệu pháp tâm lý. Tất cả những điều này đều đã được biết đến rộng rãi. Chúng tôi biết một số đại diện của y học phi truyền thống — ví dụ như Dzhun, Kashpirovsky... Còn ông thì là người duy nhất trong ba người đó sao? Vậy phép thuật nằm ở đâu?” Tarasov trả lời: “Câu hỏi của cô đã chứa đựng câu trả lời rồi. Tại sao tôi không tự xưng là nhà ngoại cảm? Bởi vì một nhà ngoại cảm chỉ làm được khoảng một phần mười so với những gì một thầy phù thủy tâm trung nào đó có thể làm. Điều tương tự cũng có thể nói về các nhà thôi miên, thầy lang, nhà tâm lý trị liệu... Mỗi lĩnh vực trong

số này chỉ là phần nổi của tảng băng trôi.” Lời nói vô cùng thẳng thắn. “Phần nổi của tảng băng trôi,” phần đáy của nó chìm sâu xuống địa ngục.

Do **bản chất chống lại Đức Chúa Trời** của mọi hình thức hoạt động huyền bí, Kinh Thánh nghiêm cấm thực hành chúng. Dưới đây là một số đoạn trích. *“Trong dân sự người chớ có người bói toán, người xem bói, người làm phép thuật, người phù phép, người mê hoặc, người gọi hồn, người làm phép và người hỏi người chết; vì ai làm những điều đó đều gớm ghiếc trước mặt Đức Giê-hô-va”* (Đệ Nhị Luật 18:10-13). *“Nếu có một nhà tiên tri hay người thấy giấc mơ nổi lên giữa các người, và trình bày cho các người một dấu hiệu hay phép lạ, và dấu hiệu hay phép lạ mà người ấy đã nói với các người trở thành sự thật, rồi người ấy còn nói thêm: ‘Hãy đi theo các thần khác mà các người chưa biết, và hãy thờ phượng chúng,’ thì đừng nghe lời nhà tiên tri hay người có giấc mơ ấy, vì qua điều này, Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người, đang thử thách các người để xem các người có yêu mến Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người, bằng cả lòng mình hay không... Còn nhà tiên tri hay người có giấc mơ ấy phải bị xử tử vì đã xúi giục các người lìa bỏ Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người”* (Phục Truyền 13:1-5).

Vậy, trong khi đời sống tôn giáo lành mạnh soi sáng và làm cao quý con người về mặt đạo đức, thì các hoạt động huyền bí giả tôn giáo không lành mạnh lại làm tổn thương và hủy hoại con người về mặt đạo đức. Mọi hình thức huyền bí đều chắc chắn dẫn đến việc giao tiếp với các linh hồn sa ngã. Và mặc dù ban đầu những hoạt động này mang lại thành công trong công việc và tạo ấn tượng rằng chúng mở ra trước con người những khả năng vô hạn, nhưng cuối cùng con người phải trả giá rất đắt cho những ân huệ nhận được từ các linh hồn sa ngã. *“Con người được lợi gì nếu chiếm được cả thế gian mà lại làm tổn hại linh hồn mình? Hay con người sẽ dùng gì để chuộc lại linh hồn mình?”* (Mt 16:26).

## **Các phương pháp bảo vệ khỏi các linh hồn xấu xa.**

Con người khó có thể hình dung được các linh hồn sa ngã hung ác và xảo quyệt đến mức nào, cũng như chúng không ngừng nghỉ và đầy mưu mô ra sao trong việc cám dỗ con người và gieo rắc mọi điều ác. Tuy nhiên, dù vậy, chúng cũng không dám tùy tiện gây hại cho ai, bởi vì con người đang được Đấng Tối Cao che chở. Chỉ khi con người, bằng lối sống tội lỗi của mình, xa rời Thiên Chúa và chìm đắm trong bóng tối của sự vô tín và những đam mê, họ mới rơi vào phạm vi ảnh hưởng của các linh hồn sa ngã, những kẻ sẽ nô dịch họ. Những kẻ vô tín và tội nhân chính là “nguyên liệu”, là “đội quân” mà ma quỷ sử dụng để lan truyền sự cám dỗ và điều ác trong xã hội loài người, đồng thời củng cố vương quốc bóng tối của nó. Vương quốc của nó, giống như biển cả cuồng nộ, bao vây chúng ta từ mọi phía và đe dọa sự cứu rỗi của chúng ta.

Để đối trọng với nó, Chúa Giêsu Kitô đã thiết lập trên đất này Vương quốc Ánh sáng của Ngài — Giáo Hội, nơi người tin Chúa tìm thấy một hòn đảo bình yên, một bến đỗ an toàn và sự bảo vệ khỏi các thần ác. Thật vậy, ngay từ khi gia nhập Giáo Hội trong bí tích Rửa Tội, người ta đã được linh mục đọc những lời cầu nguyện đặc biệt dành cho người dự tòng (người đang chuẩn bị chịu phép Rửa Tội):

“Lạy Đấng Hằng Hữu, Chúa Tể, xin Ngài giải thoát tôi tớ này khỏi ách nô lệ của kẻ thù, và đón nhận người vào Nước Trời của Ngài... Xin kết hợp cuộc đời người với thiên thần sáng láng, để giải thoát người khỏi mọi mưu mô của kẻ thù, khỏi sự tiếp xúc với kẻ xảo quyệt, khỏi ác quỷ ban trưa và khỏi những ảo tưởng gian ác. Xua đuổi khỏi người ấy mọi thần linh xảo trá và ô uế, đang ẩn náu và làm tổ trong lòng người ấy — thần linh của sự quyến rũ, thần linh của sự xảo trá, thần linh của sự thờ ngẫu tượng và mọi dục vọng, thần linh của sự dối trá và mọi sự ô uế, đang hoạt động theo sự xúi giục của ma quỷ. Và xin

biến tội lỗi của Ngài thành con chiên bằng lời nói trong đàn chiên thánh của Đấng Christ, thành thành viên trung thực của Hội Thánh Ngài, thành bình thánh, thành con của ánh sáng và người thừa kế Nước Trời của Ngài.”

Sau đó, qua việc nhúng mình ba lần vào nước, người mới được rửa tội được thanh tẩy khỏi vết nhơ của tội lỗi, vốn đã cho ma quỷ cơ hội xâm nhập vào anh ta, và được mặc lấy ân sủng của Đức Chúa Trời, giống như một chiếc áo trắng sáng bao phủ anh ta từ mọi phía (1 Phi-e-rơ 2:9; Cô-lô-se 1:12-13). Kể từ thời điểm này, thành viên mới của Hội Thánh, theo hình ảnh của Đấng Cứu Thế, bước vào *khu vườn chiên*, nơi Ngài – Đấng Chăn Chiên Tốt Lành – canh giữ cẩn mật khỏi *những con sói hung dữ* – ma quỷ và các thần linh sa ngã khác. Đấng Cứu Thế đã phán về điều này: “*Ta ban cho họ (những người tin) sự sống đời đời, và họ sẽ không bao giờ hư mất, cũng chẳng ai cướp họ khỏi tay Ta*” (Giăng 10:1-16, 28). Vì vậy, tất cả những gì người đã chịu phép báp-têm cần làm để được ở dưới sự che chở của Chúa, đó là tránh xa tội lỗi và giữ gìn ân sủng của Đức Thánh Linh mà họ đã nhận được.

Nhưng ma quỷ, khi mất đi khả năng tiếp cận với thành viên mới của Hội Thánh, bắt đầu tìm kiếm những cách thức mới để lại ảnh hưởng đến người đó. Nó cố gắng đạt được điều này bằng vũ khí quen thuộc của mình — những cám dỗ. Tất nhiên, người Kitô hữu nhận được từ Thiên Chúa mọi phương tiện cần thiết để chống lại những cám dỗ, nhưng nếu họ lơ là và bắt đầu sống theo xác thịt, phạm tội, thì ma quỷ lại có thể tiếp cận họ và bắt đầu nô dịch họ với sự tàn nhẫn còn lớn hơn nữa. Về điều này, Chúa Giê-su Ki-tô đã phán: “*Khi tà linh ra khỏi người, nó đi lang thang qua những nơi khô cằn, tìm kiếm sự yên nghỉ mà không tìm thấy. Lúc đó, nó nói: ‘Ta sẽ trở về ngôi nhà mà ta đã ra khỏi.’ Khi trở về, nó thấy ngôi nhà trống rỗng, đã được quét dọn và sắp xếp gọn gàng. Rồi nó đi và mang theo bảy tà linh khác, ác hơn chính nó, và khi vào ở đó; và tình trạng của người ấy sau này còn tồi tệ hơn lúc ban đầu*” (Mt 12:43-45). Cảnh báo về mối nguy hiểm này, Kinh Thánh kêu gọi chúng ta phải tỉnh

thức: “*Ai nghĩ mình đang đứng vững, hãy cẩn thận kẻ ngã*” (1 Cô-rinh-tô 10:12). Sứ đồ Phao-lô dạy rằng người Cơ Đốc phải xem mình là chiến binh của Đấng Christ, đang ở giữa chiến trường.

“Hỡi anh em,” ngài kêu gọi, “hãy được vững mạnh trong Chúa và trong quyền năng của Ngài. Hãy mặc lấy toàn bộ vũ khí của Đức Chúa Trời, để anh em có thể chống lại mưu mô của ma quỷ; vì cuộc chiến của chúng ta không phải chống lại huyết và thịt, nhưng chống lại các thế lực, chống lại các quyền lực, chống lại các thống trị viên của bóng tối trong thế gian này, chống lại các thần linh của sự ác dưới trời. Vì vậy, hãy nhận lấy toàn bộ vũ khí của Đức Chúa Trời, để các con có thể chống lại vào ngày ác và, sau khi đã chiến thắng mọi sự, đứng vững” (Ê-phê-sô 6:10-13).

Chúa Giê-su Christ đã trang bị cho chúng ta một số phương tiện, giúp thu hút ân sủng của Đức Chúa Trời đến với chúng ta và đẩy lùi các linh hồn ác. Trong số đó, trước hết là **cầu nguyện** và **kêu cầu danh Chúa Giê-su**. Chúng ta được dạy mỗi ngày hãy cầu xin Cha trên trời: “*Xin chớ để chúng con sa vào cám dỗ, nhưng xin cứu chúng con khỏi kẻ ác (ma quỷ)*.” Nhiều lời cầu nguyện, chẳng hạn như lời cầu nguyện buổi sáng và buổi tối, đều chứa đựng những lời khẩn cầu xin được bảo vệ khỏi mưu mô của ma quỷ (xem sách cầu nguyện). Ở phần cuối chương này, độc giả sẽ tìm thấy một số lời cầu nguyện đặc biệt chống lại các linh hồn xấu xa. Về quyền năng của Danh Ngài, Chúa đã phán: “*Nhờ Danh Ta, các con sẽ đuổi quỷ*” (Mác 16:19). Kinh Thánh và các cuốn sách về cuộc đời các thánh đưa ra vô số ví dụ về hiệu quả của Danh Chúa Kitô trong việc đuổi quỷ.

Kinh nghiệm lâu đời của Giáo Hội chứng minh rằng ma quỷ không thể chống lại hình ảnh Thánh **Giá và dấu Thánh Giá** — đối với chúng, những điều đó giống như lửa đối với côn trùng. Thánh Nikita Skifatos đã nói về chủ đề này như sau: “Ma quỷ thường khuấy động tâm hồn và cướp đi giấc ngủ, nhưng một tâm hồn dũng cảm, chỉ bằng một hình ảnh Thánh Giá ban sự sống và việc kêu cầu danh Chúa Giêsu Kitô, với sự trợ giúp của Thiên

Chúa, sẽ phá tan những ảo ảnh của chúng và khiến chính chúng phải bỏ chạy” (Tình Yêu Lành, tập 2, trang 118). Tương tự như vậy, Thánh Gioan Kim Khẩu cũng giải thích: “Không chỉ đơn thuần dùng ngón tay để vẽ hình Thánh Giá, mà phải với lòng thành kính và đức tin trọn vẹn. Nếu bạn vẽ hình Thánh Giá trên khuôn mặt mình như vậy, thì không một linh hồn ô uế nào có thể đến gần bạn, khi chúng nhìn thấy thanh gươm đã đâm thấu và gây ra vết thương chí mạng cho chúng. Vì vậy, nếu chúng ta còn run rẩy khi nhìn vào nơi hành quyết tội nhân, thì hãy tưởng tượng xem các quỷ dữ kinh hoàng đến mức nào khi nhìn thấy vũ khí mà Đức Kitô đã dùng để phá hủy toàn bộ sức mạnh của chúng và chặt đứt đầu con rắn. Khi Thánh Giá ở bên chúng ta, thì ma quỷ không còn đáng sợ và nguy hiểm nữa” (Những bài giảng về Phúc Âm, tập 2, ấn bản 5, trang 432-433). Từ thời xa xưa, việc đeo thánh giá nhỏ trên người đã trở thành phong tục của các Kitô hữu.

**Việc làm phép cho căn hộ của mình** cũng rất quan trọng. Đôi khi ngôi nhà mà chúng ta chuyển đến có thể đã bị ô uế bởi những người cư ngụ trước đó, nếu họ sống trong tội lỗi, nói lời thô tục, đam mê nhạc ồn ào và phim ảnh xấu xa, hoặc tham gia vào các hoạt động huyền bí. Không hiếm khi các linh hồn ác ám ngự trong những nơi từng xảy ra vụ giết người hoặc tự tử. Để thanh tẩy nơi ở của mình, cần rảy nước thánh lên đó, đồng thời đọc các lời cầu nguyện thích hợp (xem bên dưới), hoặc tốt hơn nữa là mời linh mục đến làm lễ thánh hóa căn hộ.

Nói chung, cần nhớ rằng **tội lỗi** thu hút ma quỷ. Nếu sau khi phạm tội mà chúng ta không ăn năn từ tận đáy lòng, điều đó sẽ tạo cơ hội cho ma quỷ xâm nhập vào chúng ta. Tình trạng tội lỗi giống như một đường hầm, qua đó chúng xâm nhập vào tiềm thức của chúng ta và tác động lên chúng ta. Vì vậy, để thoát khỏi ảnh hưởng của chúng, chúng ta cần thanh tẩy bản thân **bằng sự sám hối** chân thành và **xưng tội**, sau đó phải **rước** lễ Thánh Thể của Chúa Kitô với lòng kính sợ. Khi đó, khi ngự vào trong chúng ta, Chúa, như ngọn lửa thiêu đốt mọi thứ, sẽ tiêu diệt mọi sự ô uế và chặn đứng sự xâm nhập của các linh hồn xấu vào chúng ta. Nên rèn luyện thói quen rước lễ đều đặn, ít nhất một lần mỗi tháng, để chúng ta luôn mang trong mình ngọn lửa ân sủng của Thiên Chúa. Các Kitô hữu thời sơ khai đã rước lễ mỗi Chúa Nhật.

Tất cả những phương tiện này, mà Chúa Giêsu Kitô đã ban cho chúng ta để được cứu rỗi và thu hút ân sủng của Ngài, không nên được xem như những công thức ma thuật, mà là **những phương tiện truyền tải** lòng thương xót của Thiên Chúa, được ban cho chúng ta để củng cố đức tin và giúp chúng ta sống một cuộc đời đạo đức.

Dưới đây là một số lời cầu nguyện chống lại các thần ô uế.

### *Bài thánh ca ca ngợi Thánh Giá ban sự sống*

|                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                          |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Lạy Chúa, xin cứu rỗi dân Ngài và ban phúc lành cho cơ nghiệp của Ngài; xin ban cho các Kitô hữu Chính Thống chiến thắng trước những kẻ chống đối, và xin bảo vệ nơi cư ngụ của họ bằng Thánh Giá của Ngài. | Lạy Chúa, xin cứu rỗi dân Ngài và ban phúc lành cho gia tài của Ngài. Xin ban cho các Kitô hữu Chính Thống chiến thắng trước kẻ thù và xin dùng Thánh Giá bảo vệ những ai thuộc về Ngài. |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

### *Lời cầu nguyện dâng lên Thánh Giá*

(đọc trước khi đi ngủ)

Xin Chúa hãy sống lại, và những kẻ thù của Ngài sẽ tan rã, và những kẻ ghét Ngài sẽ chạy trốn khỏi mặt Ngài. Như khói tan biến, xin cho chúng cũng tan biến; như sáp tan chảy trước ngọn lửa, xin cho ma quỷ cũng bị tiêu diệt trước mặt những người yêu mến Chúa và làm dấu Thánh Giá. Hỡi Thánh Giá vinh hiển và ban sự sống của Chúa, xin xua đuổi các quỷ dữ bằng quyền năng của Đấng Kitô đã chịu đóng đinh trên Ngài, Đấng đã xuống địa ngục và đánh bại quyền lực của ma quỷ, và đã ban cho chúng con Thánh Giá vinh hiển của Ngài để xua đuổi mọi kẻ thù. Ôi Thánh Giá vinh quang và ban sự sống của Chúa, xin giúp đỡ con cùng với Đức Trinh Nữ Maria, Mẹ Thiên Chúa, và cùng với tất cả các thánh, cho đến muôn đời. Amen.

### ***Thánh vịnh 90***

Ai sống nhờ sự giúp đỡ của Đấng Tối Cao, sẽ được an cư dưới bóng che chở của Thiên Chúa trên trời. Người sẽ thừa cùng Chúa: “Ngài là Đấng bảo vệ và nơi nương tựa của con, Thiên Chúa của con, con đặt niềm tin nơi Ngài.” Ngài sẽ giải cứu con khỏi lưới của những kẻ săn mồi và khỏi lời nói phản loạn. Ngài sẽ che chở con bằng đôi vai của Ngài, và dưới cánh của Ngài, con sẽ được an toàn. Sự thật của Ngài sẽ bảo vệ con như một lá chắn. Con sẽ không sợ hãi sự kinh hoàng của đêm tối, mũi tên bay vào ban ngày, bệnh dịch lan tràn trong bóng tối, hay dịch bệnh tàn phá vào giữa trưa. Một ngàn người sẽ ngã xuống bên cạnh ngươi, và mười ngàn người bên phải ngươi — nhưng chúng sẽ không đến gần ngươi. Ngươi chỉ cần nhìn bằng chính đôi mắt mình, và sẽ thấy sự trừng phạt dành cho những kẻ có tội. Vì ngươi đã nói: “Chúa là niềm hy vọng của ta.” Ngươi đã chọn Đấng Tối Cao làm nơi nương náu của mình. Tai họa sẽ không đến với ngươi, và dịch bệnh sẽ không đến gần nhà ngươi. Vì Ngài đã truyền cho các Thiên thần của Ngài bảo vệ ngươi trên mọi nẻo đường ngươi đi. Họ sẽ nâng đỡ ngươi trên tay, để chân ngươi không vấp phải hòn đá nào. Ngươi sẽ giẫm lên rắn độc và rắn hổ mang, và chà đạp sư tử cùng rắn. Vì người ấy đã tin cậy nơi Ta, nên Ta sẽ giải cứu người ấy, che chở người ấy, vì người ấy đã nhận biết danh Ta. Ta ở cùng người ấy trong lúc hoạn nạn: khi người ấy kêu cầu Ta, Ta sẽ nghe người ấy, giải cứu người ấy và tôn vinh người ấy; Ta sẽ ban cho người ấy được sống lâu và cho người ấy thấy sự cứu rỗi của Ta.

### ***Lời cầu nguyện chống lại mưu mô của ma quỷ***

Lạy Chúa Giêsu Kitô, Con Thiên Chúa, Đấng đã dùng Thập giá đánh bại con rắn cổ xưa và trói buộc nó trong bóng tối ở địa ngục, xin bảo vệ con khỏi những mưu mô của nó. Nhờ lời cầu nguyện của Đức Mẹ Đồng Trinh Maria, Mẹ Thiên Chúa và Trinh Nữ Vĩnh Cửu, Thánh Tổng Lãnh Thiên Thần Michael và tất cả các Thiên Thần trên trời, Thánh Tiên Tri và Thánh Giảng Thầy Giả, Thánh Giảng Tông Đồ, Thánh Cyprian Tử Đạo và Thánh Justina Tử Đạo, Thánh Nicholas, vị Thánh làm phép lạ, Thánh Nikita của Novgorod, Thánh Gioan của Thượng

Hải và Thánh Gioan Thánh Thần của San Francisco... cùng tất cả các thánh, nhờ sức mạnh của Thánh Giá ban sự sống và sự che chở của Thiên Thần Hộ Mệnh, xin giải thoát con khỏi các linh hồn độc ác, khỏi những kẻ gian xảo, khỏi phù phép, lời nguyền rủa, mắt ác và mọi sự vụ không của kẻ thù. Bằng quyền năng toàn năng của Ngài, xin bảo vệ con khỏi điều ác, để con, được chiếu sáng bởi ánh sáng của Ngài, an toàn đến được bến đỗ bình an của Nước Trời và ở đó mãi mãi tạ ơn Ngài, Đấng Cứu Chuộc của con, cùng với Cha Ngài vô thủy và Thánh Thần toàn thánh và ban sự sống của Ngài. Amen.

Trong phần phụ lục, độc giả sẽ tìm thấy thêm hai lời cầu nguyện khẩn cầu mà linh mục đọc trong những trường hợp đặc biệt.

## **Vương quốc của Satan tại ngưỡng cửa của Địa ngục lửa**

Kinh Thánh tiên tri rằng trước khi thế giới kết thúc, hoạt động của các linh hồn sa ngã sẽ gia tăng một cách phi thường. Vào thời kỳ đó, nhiều người, sau khi mất đức tin, sẽ sa vào thuật huyền bí và công khai phụng sự ma quỷ. Vì thương xót những người đang lâm vào cảnh diệt vong, Chúa sẽ cố gắng thức tỉnh những kẻ tội lỗi bằng nhiều tai họa khác nhau, nhưng phần lớn trong số họ sẽ trở nên như mù và điếc, *“và họ sẽ không ăn năn về những vụ giết người, những hành vi phù thủy, những hành vi dâm dục, cũng như những vụ trộm cắp của mình”* (Khải Huyền 9:21).

Đó sẽ là thời điểm mà Sa-tan, vốn bị kiềm chế cho đến lúc đó bởi quyền năng của Đấng Christ Phục Sinh, sẽ được trao một chút tự do trong một thời gian ngắn để lừa dối những người đã quay lưng lại với Đức Chúa Trời. Sách Khải Huyền, trong chương 20, chỉ định toàn bộ khoảng thời gian từ khi Đấng Christ Phục Sinh cho đến

ngày tận thế bằng con số tượng trưng là một nghìn năm. Sứ đồ Giăng, trong một khả tượng tiên tri, đã thấy “một thiên sứ từ trời xuống, tay cầm chìa khóa vực thẳm và một sợi xích lớn. Người bắt con rồng, con rắn xưa kia, tức là ma quỷ và Sa-tan, rồi trói nó lại trong một ngàn năm. Ngài ném nó xuống vực thẳm, giam cầm nó lại và đóng ấn lên nó, để nó không còn lừa dối các dân tộc nữa, cho đến khi một ngàn năm kết thúc. Sau đó, nó sẽ được thả ra trong một thời gian ngắn... Và nó sẽ ra để lừa dối các dân tộc...” (Khải Huyền 20:1-8). Theo quan điểm của các Thánh Tõ, “*việc trói buộc con rồng*” liên quan đến thời điểm Chúa Kitô phục sinh, khi Sa-tan mất đi quyền lực trước đây của mình đối với những người tội lỗi đã được cứu chuộc bằng máu Chúa Kitô, và bị hạn chế, “*bị trói buộc*” trong các hoạt động của nó trên thế gian. *Một ngàn năm* bao trùm toàn bộ khoảng thời gian từ khi Chúa Kitô Phục Sinh cho đến thời kỳ trước khi thế giới kết thúc, khi Satan, lợi dụng sự sa ngã của con người khỏi đức tin, sẽ lại nắm quyền lực trên họ — nhưng chỉ trong một thời gian rất ngắn. Lúc đó, theo hình ảnh tượng trưng trong sách Khải Huyền, các linh hồn của nó, giống như cào cào địa ngục, dường như sẽ tràn ngập chính bầu không khí mà con người hít thở, tức là thâm nhập vào mọi khía cạnh của đời sống xã hội: “Và khói bốc lên từ hố sâu, như khói từ lò lửa lớn; mặt trời và bầu trời bị che khuất bởi khói từ hố sâu. Và từ làn khói ấy, côn trùng tràn xuống đất, và chúng được ban cho quyền năng như loài bọ cạp trên đất ... Chúng có một thiên thần của vực thẳm [quỷ dữ] làm vua cai trị chúng, tên của hắn trong tiếng Do Thái là A-va-đôn, còn trong tiếng Hy Lạp là A-pô-li-ôn (kẻ hủy diệt) ... Khốn cho những ai đang sống trên đất, vì ma quỷ đã xuống với các người trong cơn thịnh nộ dữ dội, biết rằng thời gian còn lại của nó không còn nhiều!” (Khải Huyền 9:2-2,11, 12:12).

Với mục đích hủy diệt càng nhiều người càng tốt, ma quỷ sẽ trao toàn bộ quyền lực của mình *cho Antichrist* (vị thống trị toàn cầu và kẻ thù của Kitô giáo), “*người mà sự xuất hiện của hắn, theo sự tác động của Satan, sẽ đi kèm với mọi quyền lực, cùng những dấu hiệu và phép lạ giả dối*” (2 Tê-sa-lô-ni-ca 2:9). Cộng sự chính của hắn, *Tiên Tri Giả*, sẽ dùng đủ loại phép lạ giả dối để lừa dối mọi người và “*làm những dấu lạ lớn lao, đến nỗi thậm chí còn khiến lửa từ trời rơi xuống đất trước mặt mọi người*” (Khải Huyền 13:13). Tất nhiên, đó sẽ không

phải là những phép lạ thật sự, mà là những trò ảo thuật tinh vi được thực hiện với sự trợ giúp của các linh hồn ô uế (Khải Huyền 16:14).

Đó sẽ là thời kỳ của những cuộc bách hại vô cùng khốc liệt đối với các tín hữu. Do sự vô tín và sự suy đồi của nhân loại, Antichrist sẽ được phép “*chống lại các thánh đồ [những người tin vào Đấng Christ] và chiến thắng họ*” (Khải Huyền 13:7). Nhưng đó chỉ là thành công bề ngoài và giả tạo. Bản thân Hội Thánh sẽ vẫn vững vàng, như Chúa đã hứa: “*Ta sẽ xây dựng Hội Thánh của Ta, và cửa địa ngục sẽ không thắng nổi nó*” (Ma-thi-ơ 16:18). Dưới thời Anti-Christ, Hội Thánh chỉ tạm thời hoạt động bí mật mà thôi.

Nhưng chính thành công của ma quỷ trong thời kỳ đó sẽ báo trước sự diệt vong nhanh chóng và vĩnh viễn của hắn. Cuối cùng, những lời tiên tri cổ xưa sẽ ứng nghiệm: “Vào ngày đó, Chúa sẽ dùng thanh gươm nặng nề, to lớn và mạnh mẽ của Ngài để đánh bại Leviathan, con rắn chạy thẳng, và Leviathan, con rắn uốn lượn, và sẽ tiêu diệt con quái vật biển” (Ê-sai 27:1). Nhà thần bí Gioan Thần Học đã thấy trong Khải tượng tiên tri rằng “con thú [Antichrist] đã bị bắt giữ cùng với tên tiên tri giả, kẻ đã làm những phép lạ trước mặt nó... và cả hai, khi còn sống, bị ném xuống hồ lửa đang bốc cháy lưu huỳnh... Sau đó... ma quỷ, kẻ đã lừa dối chúng, bị ném xuống hồ lửa và lưu huỳnh, nơi con thú và tiên tri giả đang ở, và nó sẽ bị hành hạ ngày đêm cho đến muôn đời” (Khải Huyền 19:20, Khải Huyền 20:10).

Đó chính là kết cục trọn vẹn và tàn khốc dành cho ngôi sao mai kiêu ngạo, các thần linh đã phản bội cùng nó, và toàn bộ vương quốc tăm tối của chúng! Khi chúng bị ném xuống địa ngục, mọi sự cám dỗ, bạo lực, dối trá và mọi điều ác trên thế gian sẽ chấm dứt, và sự hạnh phúc vĩnh cửu của những người được cứu rồi sẽ bắt đầu. Thời khắc vui mừng ấy đang đến gần, nhưng chúng ta phải đặc biệt tỉnh thức trong lòng trung thành với Đấng Christ và tự thúc đẩy mình bùng cháy trong đức tin, để không bị cuốn theo dòng cám dỗ mà Sa-tan sẽ giáng xuống nhân loại trước thềm thất bại hoàn toàn của hắn. “*Ai chiến thắng, Ta sẽ cho ngồi cùng Ta trên ngai Ta, như Ta đã chiến thắng và ngồi cùng Cha Ta trên ngai của Ngài*” (Khải Huyền 3:21).

## Kết luận

Vậy nên, ma quỷ và các quỷ dữ là những thực thể có thật, chứ không phải hư cấu, và chúng là mối nguy hiểm lớn lao và thường trực đối với chúng ta. Mặc dù chúng không có quyền lực trên những người tin vào Đấng Christ, nhưng chúng lợi dụng sự tội lỗi của con người để nô dịch họ và xúi giục họ phạm các tội ác khác nhau. Vì vậy, chúng ta phải hết sức đề phòng tội lỗi và cố gắng sống công chính và thánh khiết. Cần nhớ rằng các linh hồn sa ngã rất giỏi trong việc lừa dối con người và có kinh nghiệm vô cùng phong phú. Chúng dồn hết thời gian và sức lực để lôi kéo chúng ta xa rời Chúa và hủy diệt chúng ta. Chúa hạn chế hoạt động của chúng và bảo vệ chúng ta khỏi những mưu mô của chúng. Tuy nhiên, Ngài cho phép chúng cám dỗ chúng ta vì lợi ích thiêng liêng của chính chúng ta, để chúng ta không lười biếng, mà sống tỉnh thức và trưởng thành về mặt thiêng liêng.

Chúa Giêsu Kitô đã ban cho chúng ta những phương tiện mạnh mẽ để chống lại các linh hồn xấu xa: Danh Thánh của Ngài, lời cầu nguyện, Thánh Giá, nước thánh và đặc biệt là Bí tích Thánh Thể. Hãy sử dụng những phương tiện này và sống vì điều thiện, cho đến khi chúng ta đạt đến bến đỗ bình an của Nước Trời! Amen.

## Các lời cầu nguyện chống lại những lời vu khống của các thần ác

### *Lời cầu nguyện dâng lên Thánh Michael Tổng Lãnh Thiên Thần, Vị Tướng Lãnh Hùng Mạnh*

Lạy Chúa là Đức Chúa Trời Vĩ Đại, Vua vô thủy vô chung! Xin hãy sai Tổng Lãnh Thiên Thần Michael của Ngài đến giúp đỡ tôi, tôi tớ của Ngài, để giải thoát tôi khỏi những kẻ thù hữu hình và vô hình!

Hỡi Tổng lãnh thiên thần Michael của Chúa! Xin hãy tuân theo ân sủng của Ngài xuống trên tôi tớ của Ngài (tên người).

Ôi Tổng lãnh thiên thần Michael của Chúa, Đấng đập tan ma quỷ! Xin hãy ngăn chặn tất cả những kẻ thù đang chống lại con, làm cho chúng trở nên vô lực, và thổi bay chúng đi như bụi trước cơn gió mạnh. Ôi Tổng lãnh thiên thần Michael vĩ đại của Chúa, Đấng có sáu cánh, vị Hoàng tử và Tướng quân đầu tiên của các lực lượng Thiên đàng — các Cherubim và Seraphim! Ôi Tổng lãnh thiên thần Michael kỳ diệu! Xin hãy là người trợ giúp của con trong mọi việc — trong những nỗi oán hận, đau khổ và buồn phiền, trong sa mạc, trên những ngã rẽ, trên sông và trên biển — xin hãy là bến đỗ bình yên của con! Xin giải thoát con, Thánh Tổng Lãnh Thiên Thần Michael vĩ đại, khỏi mọi cám dỗ của ma quỷ, khi Ngài nghe thấy con, kẻ tội lỗi, đang cầu nguyện cùng Ngài và kêu cầu danh thánh của Ngài. Xin hãy lắng nghe lời cầu nguyện của con và mau đến giúp đỡ con. Ôi Thánh Tổng Lãnh Thiên Thần Michael vĩ đại! Xin Ngài đánh bại tất cả những kẻ tấn công con bằng sức mạnh của Thánh Giá Chúa, nguồn sự sống dồi dào, nhờ lời cầu nguyện của Đức Mẹ Đồng Trinh, các Thánh Tông Đồ, Thánh Nicola, Đấng Làm Phép Lạ, Thánh Anrê, người điên vì Chúa, và Thánh Tiên Tri Ê-li, các Thánh Đại Tử Đạo Nikita và Evstafiy, các vị Cha Thánh, các Thánh Giám Mục, các vị Tử đạo và tất cả các thánh thuộc các Lực lượng Thiên đàng. Amen.

Ôi, Tổng lãnh thiên thần Mi-ch-a-ên vĩ đại! Xin hãy giúp đỡ con, kẻ tội lỗi này. Xin cứu con khỏi động đất, bão tố, lũ lụt, lửa, gươm đao, cái chết oan uổng, khỏi mọi điều ác, khỏi lòng thù hận của loài người, và khỏi mọi mưu mô của các linh hồn ô uế, hỡi Thánh Michael Tổng Lãnh Thiên Thần vĩ đại của Chúa, luôn luôn, bây giờ và mãi mãi, cho đến muôn đời. Amen.

### ***Lời cầu nguyện chống lại phép thuật***

Lạy Chúa Giêsu Kitô, Con Thiên Chúa, xin hãy che chở con bằng các thiên thần thánh của Ngài, bằng những lời cầu nguyện của Đức Mẹ Maria, Nữ Vương Vô Nhiễm Nguyên Tội và Trinh Nữ Vĩnh Cửu của chúng con, bằng sức mạnh của Thánh Giá Vinh Quang và Ban Sự Sống, bằng những lời cầu nguyện của Thánh Tổng lãnh thiên

thần Micae của Ngài và các thế lực vô hình trên trời, Thánh Tiên tri, Tiên hô và Người Rửa tội của Ngài là Gioan, Thánh Tông đồ và Nhà Truyền giáo Gioan Thần Học, Thánh Tử đạo Cyprian và Thánh Tử đạo Justina, Thánh Nicholas, Tổng Giám mục Mir-Lycian, Đấng Làm Phép Lạ, Thánh Leo, Giám mục Catania, Thánh Nikita của Novgorod, Thánh Giô-sa-phát của Belgorod, Thánh Mitrophan của Voronezh, Thánh Sergius, Bề trên tu viện Radonezh, các Thánh Zosima và Savvatiy của Solovetsky, Thánh Seraphim của Sarov, Đấng làm phép lạ, các Thánh nữ tử đạo Vera, Nadezhda, Lyubov và mẹ của các ngài là Sofia, Thánh Tử đạo Trifon, Thánh Gioan Thượng Hải, Đấng làm phép lạ, Thánh Mẹ Ksenia, Thánh , Thánh Gioan Kronstadt, Đấng công chính và làm phép lạ, các Thánh và Đấng công chính là cha mẹ của Chúa Giêsu là Gioakim và Anna, cùng tất cả các Thánh của Ngài — xin giúp đỡ con, kẻ không xứng đáng này, giải thoát con khỏi mọi lời vu khống của kẻ thù và khỏi mọi điều ác — ghen tị, phù phép, ma thuật, bùa chú và những kẻ gian xảo, để chúng không thể gây ra cho con bất kỳ điều ác nào.

Lạy Chúa, xin hãy bảo vệ con bằng ánh sáng rực rỡ của Ngài vào buổi sáng, buổi trưa, buổi tối và trong suốt giấc ngủ sắp tới. Bằng sức mạnh của ân sủng Ngài, xin hãy xua đuổi và loại bỏ khỏi con mọi sự gian ác, mọi điều bất chính, đang hoạt động theo sự xúi giục của ma quỷ. Nếu có bất kỳ điều ác nào được âm mưu hay thực hiện chống lại con, xin hãy đẩy lùi nó xuống địa ngục. Vì Nước Trời, quyền năng và vinh quang đều thuộc về Ngài, Cha, Con và Thánh Thần. Amen.

### *Lời cầu nguyện dành cho Thánh Tử đạo Cyprian*

**Lạy** vị thánh được Chúa yêu mến, vị Thánh Tử đạo Cyprian, Đấng trợ giúp nhanh chóng và Đấng cầu thay cho tất cả những ai nương tựa vào Ngài! Xin hãy nhận lấy lời ca ngợi này từ chúng con, những kẻ không xứng đáng. Xin Ngài cầu thay cho chúng con trước mặt Chúa: sức mạnh trong lúc yếu đuối, sự an ủi trong nỗi buồn,

và mọi điều hữu ích cho cuộc sống của chúng con. Xin dâng lên Chúa lời cầu nguyện đầy quyền năng của ngài, để Ngài che chở chúng con khỏi những sa ngã tội lỗi, dạy dỗ chúng con biết ăn năn chân thành; xin giải thoát chúng con khỏi sự giam cầm của ma quỷ và mọi hành động của các thần ô uế, và xin chế ngự tất cả những kẻ làm hại chúng con. Xin hãy là Đấng bảo vệ vững chắc cho chúng con trước mọi kẻ thù, cả hữu hình lẫn vô hình; xin ban cho chúng con sự kiên nhẫn trong những cám dỗ. Vào giờ lâm chung, xin Ngài che chở chúng con khỏi những kẻ hành hạ trong những thử thách trên đường lữ hành; để được Ngài dẫn dắt, chúng con sẽ đạt đến Giê-ru-sa-lem trên trời và tại đó, được xứng đáng cùng với tất cả các thánh nhân trong Nước Trời, ca ngợi và tôn vinh danh thánh của Cha, Con và Thánh Thần đến muôn đời. A-men.

---

## **Phụ lục**

### ***Lời cầu nguyện của linh mục cho ngôi nhà đang bị các linh hồn ác quỷ rỗi.***

Lạy Chúa, Đấng Cứu Rỗi của chúng con, Con của Đức Chúa Trời Hằng Sống, được các thiên thần chở trên lưng và ngự cao hơn mọi khởi đầu, mọi quyền lực, mọi sức mạnh và mọi quyền thống trị! Ngài vĩ đại và đáng kính sợ đối với tất cả những ai xung quanh Ngài. Chính Ngài là Đấng đã dùng sức mạnh của mình để trải rộng bầu trời như một vòm vòm, tạo ra trái đất và cai trị vũ trụ một cách khôn ngoan. Ngài làm rung chuyển trái đất khỏi vị trí của nó, Ngài phán với mặt trời — và nó sẽ không mọc lên, và Ngài giới hạn ánh sáng của các vì sao (Gióp 9:7). Ngài cấm biển và làm cho nó cạn khô. Trước cơn thịnh nộ của Ngài, các tảng đá vỡ tan và mọi quyền lực cùng

thế lực đều run rẩy. Ngài đã phá vỡ những cánh cổng đồng và đập tan những xiềng xích sắt. Ngài đã trói buộc kẻ mạnh mẽ và cướp lấy các binh chũra của hắn. Bằng Thập Tự Giá của Ngài, Ngài đã hạ bệ kẻ hành hạ và bằng cần câu của sự nhập thể, Ngài đã bắt được con rắn, trói buộc và giam cầm nó trong bóng tối của Tartarus.

Lạy Chúa, Ngài là bức tường vững chắc của mọi người đặt niềm tin nơi Ngài, xin hãy khiến mọi mưu mô của ma quỷ, mọi âm mưu của Satan và mọi lời vu khống của kẻ thù phải lùi bước, bị xua đuổi và chạy trốn. Và xin hãy đuổi khỏi ngôi nhà này tất cả các linh hồn áp bức và hành hạ, đang lang thang xung quanh nó. Xin hãy che chở tất cả những ai kêu cầu danh thánh của Ngài và mang trên mình dấu Thánh Giá của Ngài, dấu hiệu khiến ma quỷ khiếp sợ. Vì Ngài, lạy Chúa, đã xua đuổi đoàn quân ma quỷ và giải thoát người cầm điếu khỏi ma quỷ, ra lệnh cho nó không được trở lại trong người ấy. Ngài đã tiêu diệt trại quân của những kẻ thù vô hình của chúng con, và ban cho những ai trung thành và tìm kiếm Ngài sự khôn ngoan, rồi phán với họ: *“Này, Ta ban cho các con quyền năng để giẫm lên rắn và bọ cạp, và trên mọi quyền lực của kẻ thù, và không điều gì có thể làm hại các con”* (Lc 10,19).

Xin Chúa hãy bảo vệ tất cả những ai đang sống trong ngôi nhà này khỏi mọi tai họa và cám dỗ, khỏi những nỗi kinh hoàng ban đêm, khỏi mũi tên bay ban ngày, khỏi vết loét lan tràn trong bóng tối, khỏi dịch bệnh tàn phá vào giữa trưa. Xin cho tất cả các tôi tớ nam, tôi tớ nữ và các trẻ thơ của Ngài, trong niềm vui vì sự giúp đỡ của Ngài và được đoàn thiên thần bảo vệ, đồng lòng hát lên với Ngài: “ ”: “Chúa là Đấng giúp đỡ tôi, tôi sẽ không sợ hãi — con người có thể làm gì được tôi?” Và còn nữa: “Tôi sẽ không sợ điều ác, vì Ngài ở cùng tôi.”

Vì Ngài, lạy Thiên Chúa, là chỗ dựa của con. Ngài là Chúa Tể hùng mạnh, Vị Hoàng tử của thế gian và Cha của thế kỷ tương lai, Nơi Nước Trời của Ngài là vương quốc vĩnh cửu. Và chúng con dâng vinh quang lên Ngài cùng với Cha Ngài vô thủy và Thánh Thần Toàn Thánh, bây giờ và mãi mãi, cho đến muôn đời, amen.

***Lời cầu nguyện xưa đuổi của Thánh Basil  
mà linh mục đọc cho người đang bị quỷ ám***

Lạy Thiên Chúa của các thần và Chúa của các chúa, Đấng Tạo Hóa của các hàng thiên thần rực lửa, Đấng Sáng Tạo của các thể lực vô hình, và Đấng Sáng Tạo của mọi sự trên trời và dưới đất, Đấng mà không một con người nào đã thấy và cũng không thể thấy được, trước mặt Ngài, mọi loài thọ tạo đều run rẩy. Ngài đã quăng xuống đất vị Tổng thiên thần từng kiêu ngạo, và cùng với các thiên thần đã phản bội theo hắn – những kẻ vì lòng ác độc mà trở thành quỷ dữ – Ngài đã giam cầm chúng trong vực thẳm địa ngục. Xin hãy khiến phép chú này, được thực hiện nhân danh Danh Thánh đáng sợ của Ngài, trở thành mối đe dọa đối với thủ lĩnh của sự ác và tất cả các linh hồn đồng lõa với hắn, những kẻ cùng hắn bị tống xuống từ ánh sáng thiên đàng, và khiến hắn phải tháo chạy, ra lệnh cho hắn rời khỏi đây và không được gây hại gì cho Thánh Giá đang được đóng ấn lúc này. Xin cho theo lệnh của Ngài, các tội tớ của Ngài đây được nhận dấu ấn của sức mạnh để đạp lên rắn, bọ cạp, và mọi thể lực của kẻ thù.

Vì danh Ngài, Cha, Con và Thánh Thần, được tôn vinh, ca ngợi và tôn kính bằng mọi hơi thở, bây giờ và mãi mãi, cho đến muôn đời. Amen.

\*\*\*

\*\*\*

\*\*\*

## **Lời cảnh báo dành cho các nhà trừ tà**

***Dựa trên bài viết của Giáo sư Alexei Osipov thuộc Học viện Thần học Moscow.***

Cũng như không ai được phép điều trị các bệnh nhiễm trùng nguy hiểm nếu thiếu kiến thức và các biện pháp phòng ngừa cần thiết, thì cũng không ai nên tự tin đảm nhận vai trò của một nhà trừ tà (người chuyên trừ tà). Ma

quỷ cực kỳ xảo quyệt và hay trả thù, và người nào đối đầu với chúng mà không được trang bị đức tin sâu sắc, lòng khiêm nhường và ân sủng của Đức Thánh Thần, có thể phải trả giá rất đắt.

Có lẽ vì lý do này mà Công đồng Laodicea (năm 364) đã quyết định: “Những ai không được các giám mục ủy quyền thì không được thực hiện các nghi thức trừ tà, dù là trong nhà thờ hay tại nhà riêng” (Điều 26). Thánh Gioan Cassianus người Rôma đã cảnh báo những kẻ tự xưng là người làm phép lạ: “Ai muốn ra lệnh cho các linh hồn ô uế, hoặc ban sức khỏe một cách kỳ diệu cho người bệnh, hoặc thể hiện trước dân chúng bất kỳ dấu lạ kỳ diệu nào, thì dù có kêu cầu danh Chúa Kitô, nhưng lại xa cách Chúa Kitô, bởi vì, trong sự kiêu ngạo ngạo mạn, họ không noi gương Thầy về sự khiêm nhường... Chính vì thế, các vị tổ phụ của chúng ta chưa bao giờ gọi những tu sĩ muốn nổi tiếng là những người biết niệm chú là những người tốt lành và không bị nhiễm độc bởi sự kiêu ngạo...” [1]

“Các quy định của các Tông đồ” (thế kỷ III) cấm bỏ nhiệm các nhà trừ tà, với lý do rằng “công việc trừ tà vinh quang là việc làm xuất phát từ lòng tự nguyện và ân sủng của Thiên Chúa qua Đức Kitô, nhờ sự thúc đẩy của Thánh Thần, bởi vì người nhận được ân tứ chữa lành thể hiện qua những mặc khải từ Thiên Chúa, và ân sủng ở trong người ấy trở nên rõ ràng trước mặt mọi người.” [2].

Giáo Hội Chính Thống luôn tuân theo giáo huấn của Đấng Cứu Thế rằng “*loại quỷ này chỉ bị trừ khử bằng cầu nguyện và ăn chay*” (Mt 17:21) — tức là nhờ một đời sống tu hành đúng đắn, nhờ đó người Kitô hữu, theo mức độ khiêm nhường của mình, đạt đến sự vô dục và nhận được từ Thiên Chúa ân sủng chiến thắng các thần dữ. Chỉ những ai đã đạt đến sự vô dục mới có khả năng tham gia vào cuộc chiến công khai với các linh hồn bóng tối mà không gây hại cho người bệnh cũng như cho chính mình. Tuy nhiên, ngay cả trong thời cổ đại, những người như vậy cũng chỉ đếm trên đầu ngón tay [3], hướng chỉ là thời đại ngày nay. Vì vậy, một linh mục, dù là người đạo đức nhất, nhưng nếu dám tự mình dùng những lời cầu nguyện và nghi lễ đặc biệt (“*ex opere operante*”) để trừ tà (trừ quỷ), thì không chỉ mạo hiểm khiến bản thân bị chúng si nhục, mà còn có thể đẩy người bị quỷ ám

vào những căn bệnh và đau khổ còn nặng nề hơn. Nếu không có ân sủng của Thánh Thần, không thể giả vờ thực hiện hành động của ân sủng ấy. Thánh Ignatius đã than thở một cách cay đắng về những nỗ lực như vậy: “Sự diễn xuất hủy hoại linh hồn và vở kịch bi thảm nhất — đó là những vị tu sĩ giả tự nhận mình là các vị Thánh Cổ, trong khi không có những ân sủng thiêng liêng của họ” [4].

Có những vị thánh đã trừ quỷ — nhưng không phải trừ quỷ khỏi bất kỳ ai, mà chỉ trừ khỏi những người mà chính Chúa chỉ định cho họ. Đồng thời, họ chữa lành “chỉ đơn giản” bằng lời cầu nguyện, phần lớn là cầu nguyện nội tâm, không thể nhìn thấy được đối với người khác, hiếm khi là cầu nguyện bên ngoài (xem ví dụ như các lời cầu nguyện của các thánh Basil Đại đế, Gioan Vàng miệng), khi cử hành các bí tích Hòa giải, Xức Dầu, Thánh Thể, nhưng không có bất kỳ nghi thức niệm chú đặc biệt nào [5], bởi vì nghi thức đó đã được thực hiện cho tất cả các tín hữu trước Bí tích Rửa tội và là một phần của hành động từ bỏ Satan và mọi việc làm của hắn một cách có ý thức.

Dưới đây là một số phát biểu của các vị Thánh Cha về vấn đề này.

Trong bức thư mang tên **Thánh Clément de Rome** “Về sự trinh khiết”, các tu sĩ khổ hạnh được chỉ dẫn rằng “...hãy đến thăm những người bị ma quỷ ám và cầu nguyện cho họ. Hãy dùng việc ăn chay và cầu nguyện để trừ tà, không phải bằng những lời hoa mỹ, trau chuốt và tinh tế, mà như những người đàn ông đã nhận được ân sủng chữa lành từ Thiên Chúa.”

Thánh Abba **Pitirion** “đã bàn luận với sức mạnh đặc biệt về việc phân biệt các linh hồn, nói rằng một số quỷ dữ theo dõi các đam mê của chúng ta và thường xuyên biến chúng thành điều ác. Vậy nên, hỡi các con, ngài nói với chúng ta, ai muốn trừ tà thì trước hết phải **chế ngự các đam mê**: vì ai chế ngự được đam mê nào, thì sẽ trừ được quỷ dữ tương ứng. Các con phải từng bước chế ngự các dục vọng, để trừ khử những quỷ dữ ẩn náu trong các dục vọng ấy” [6].

Trong các bài giảng “Về những ân sủng thiêng liêng” của Thánh **Gioan Cassianus người Rôma**, chúng ta tìm thấy điều sau đây: “Một người sa vào những thói hư tật xấu rõ ràng đôi khi có thể thực hiện những hành động đáng kinh ngạc và vì thế được tôn kính như một vị thánh và tội tử của Chúa... và chính người tự tin rằng mình sở hữu ân sủng chữa lành, khi bị kiêu ngạo trong lòng chi phối, sẽ phải trải qua sự sa ngã nặng nề nhất. Từ đó dẫn đến việc các quỹ dữ, trong tiếng la hét, gọi những người không có bất kỳ đặc tính thánh thiện nào và không có bất kỳ thành quả thiêng liêng nào, giả vờ như thể sự thánh thiện của họ đang thiêu đốt họ và họ buộc phải chạy trốn khỏi những người bị chúng ám” [7].

Thánh **Varsanufius Đại Đế**: “Không nên cố gắng cầu nguyện để được chữa lành mà không biết điều gì có lợi cho mình” [8]. Ngài cũng nói: “Không phải ai cũng có thể chống lại ma quỷ một cách xứng đáng, mà chỉ những người mạnh mẽ nhờ Đức Chúa Trời, những người mà ma quỷ phải tuân phục; còn nếu ai đó yếu đuối mà chống lại, ma quỷ sẽ chế nhạo người ấy, vì dù đang nằm trong quyền lực của chúng, người ấy lại đi chống lại chúng. Tương tự, việc cấm đoán chúng là việc của những bậc vĩ nhân, những người có quyền lực trên chúng. Có bao nhiêu vị Thánh đã ra lệnh cấm ma quỷ, giống như Tổng lãnh thiên thần Mi-ca-ên, người đã làm điều đó vì ma quỷ sắp bị đánh bại? Còn chúng ta, những kẻ yếu đuối, chỉ còn cách nương tựa vào danh Chúa Giê-su” [9].

Thánh **Gioan Tiên Tri**, khi được xin cầu nguyện cho người bị quỷ ám, đã nói: “Hãy để chính anh ta ăn chay và cầu nguyện hết sức mình, thì những người cầu nguyện cho anh ta mới được nhậm lời, vì *‘lời cầu nguyện mạnh mẽ của người công chính có sức mạnh lớn lao’* (Gia-cơ 5:16), và Chúa đã phán: *‘Loại quỷ này chỉ có thể bị trừ đi bằng lời cầu nguyện và việc ăn chay’*” [10].

Thánh **Isaac Sirin** về sự thách thức ma quỷ: “Vì người ra đi để dạy dỗ những kẻ đã tồn tại sáu nghìn năm. Và điều này (sự thách thức táo bạo của người) trở thành vũ khí cho chúng, nhờ đó chúng có thể đánh bại người, bất chấp tất cả sự khôn ngoan và sự sáng suốt của người” [11].

Thánh **Phêophilactus người Bulgaria**: “Những người đã được giải thoát khỏi ma quỷ sau này sẽ trở nên tội tệ hơn nữa, nếu không được sửa đổi” [12].

Giám mục **Ignatius (Bryanchaninov)**: “Hãy cầu nguyện cho D., người đang đau khổ, người đã bị số phận của Thiên Chúa giao phó cho Satan, để linh hồn cô ấy được cứu rỗi... Về mặt tâm linh, sự trừng phạt của Thiên Chúa như vậy hoàn toàn không phải là bằng chứng xấu về con người: nhiều vị thánh vĩ đại của Thiên Chúa cũng đã phải chịu sự giao phó cho Satan như vậy... Bị quỷ ám còn nhẹ hơn nhiều so với việc chấp nhận bất kỳ ý nghĩ thù địch nào có thể hủy diệt linh hồn mãi mãi” [13].

Những lời phát biểu của các thánh được trích dẫn ở trên đã minh chứng một cách hùng hồn về quan điểm của họ đối với vấn đề chữa trị cho những người bị quỷ ám – một vấn đề vô cùng nghiêm trọng đối với dân tộc chúng ta.

Việc trừ tà là hiện tượng thuộc cùng một trật tự tâm linh như những trào lưu đang lan rộng hiện nay khắp phương Tây phi Kitô giáo, chẳng hạn như cái gọi là Phong trào Ngũ Tuần, Phong trào Khải Tượng (Charismatic), Phong trào “Thời đại Mới”, và trong môi trường thế tục – cái gọi là “thần giao cách cảm”. Tất cả những điều này đều làm tổn thương cả linh hồn lẫn thể xác con người.

Cách nhìn nhận ma thuật về tôn giáo là một trong những nguyên nhân chính dẫn đến sự thoái hóa của tôn giáo Kitô giáo, sự bóp méo giáo lý, cũng như sự gia tăng của chủ nghĩa ngoại giáo, đặc biệt là chủ nghĩa vô thần, chủ nghĩa huyền bí và chủ nghĩa Satan.

---

## Chú thích trong bài viết về trừ tà.

1. Thánh Gioan Cassianus người La Mã. Các tác phẩm. M., 1892. Tr. 445.

2. Chi tiết hơn về vấn đề này: Uspensky N.D. “Thánh lễ Byzantine” // Các công trình thần học. Tập 21. Tr. 31.
3. Thánh Ignatius Bryanchaninov viết rằng Grigory Sinait (thế kỷ XIV) “đã quyết định nói rằng vào thời của ngài hoàn toàn không có những người đàn ông đầy ân sủng, vì họ đã trở nên hiếm hoi đến vậy... Huống chi là vào thời đại chúng ta, người cầu nguyện cần phải hết sức thận trọng. Chúng ta không có những vị thầy được Thánh Thần soi dẫn!” (Giám mục Ignatius (Bryanchaninov). Tác phẩm. Saint Petersburg. 1905. Tập 1. Trang 274).
4. Sdd. Tr. 72.
5. Có thể dẫn ra rất nhiều ví dụ về điều này. Xem một trong số đó trong Cuộc đời của Thánh Ilarion Optinsky, tu sĩ tu viện (Nhà xuất bản Tu viện Optina Vvedenskaya, 1993. Tr. 190).
6. Lavsaik. M., 1992. Tr. 126-127.
7. Thánh Gioan Cassianus người Rôma. Tác phẩm đã dẫn. Tr. 440.
8. Các vị Thánh Varsanufius Đại Đế và Gioan: Hướng dẫn về đời sống thiêng liêng qua các câu trả lời cho thắc mắc của các môn đệ. Diveevo, 1994. Tr. 263. Câu hỏi 381.
9. Sách đã dẫn. Tr. 223. Câu hỏi 301.
10. Sách trên. Tr. 416. Câu hỏi 673.
11. Thánh Isaac Sirin. Những lời dạy về đời sống tu hành. M., 1993. Tr. 137. Lời dạy số 30.
12. Thánh Theophylactus người Bulgaria. Giải thích về Mt 12, 43-45.
13. Thánh Ignatius (Bryanchaninov). Tuyển tập thư từ. M., 1995. Tr. 217-218.

---

**Tờ Thông tin Truyền giáo 062**  
**Biên tập viên: Giám mục Alexander (Mileant)**